
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

Kinh Thập Thượng (Dasuttara Sutta) 2

<blockquote>Kalama tri ân bạn- ngocthytran00 ghi chép.</blockquote>

[23/05/2022 - 05:47 - ngocthytran00]

KINH THẬP THƯỢNG 2

Chúng ta đang học dở dang nhóm pháp 1 chi. 1 chi ở đây là pháp có nhiều tác dụng, pháp cần được tu tập, pháp cần phải biến tri. Trưa nay chúng ta học pháp tiếp theo đó là pháp cần phải đoạn trừ, đoạn trừ ở đây là ngã mạn đó.

Đoạn trừ ở đây là pahatabba.

Thế nào là pháp cần phải đoạn trừ?

Đó là ngã mạn asmimana, ở đây chúng tôi muốn dịch là mạn chấp – mạn chấp là sao? Asmi dịch theo tiếng Mỹ là I am – Tôi là. Khái niệm tôi là, cái định kiến, cái cố chấp liên hệ đến ý tưởng tôi là cái này, tôi là cái kia. Hễ có cái tôi là thì có cái của tôi, hễ có cái tôi, cái của tôi thì sẽ có cái của you, của các ông, của quý vị, của nó, của y, của thị.... Hễ còn có những tư tưởng dính líu tới mạn chấp như vậy thì các vị thấy rồi, là khổ đau trùng trùng.

Cái ngã mạn ở đây có 2 nghĩa: hiểu nghĩa A Tỳ Đàm và nghĩa tạng kinh.

Theo kinh thì mạn chấp có 9: Ba bằng, ba thua, ba hơn.

- Ba bằng: bằng mà nghĩ bằng, bằng mà nghĩ hơn, bằng mà nghĩ thua người ta. Đó là 3 mạn chấp bằng.

- Ba thua: mình thua người ta và mình nghĩ mình thua. Nên nhớ cái nghĩ mình thua khác với mình biết là mình thua. Không biết bà con có phân biệt được 2 cái này không ta.

- Ba hơn: hơn nghĩ là hơn, hơn nghĩ là bằng, hơn nghĩ là thua.

Ở trong Pali có 2 chữ, 1 chữ là channati – là biết, còn manati – là nghĩ, là tưởng, là cho rằng, đúng sai chưa biết.

Ở đây, ngã mạn theo tạng kinh nó thô, nó thô hơn có nghĩa là có suy nghĩ cho rằng người ta thua mình, người ta hơn mình, người ta bằng mình, ba nhân ba (3x3).

Ba trường hợp này gọi chung là 9 mạn chấp, 9 ngã mạn.

Còn theo trong A Tỳ Đàm, chú giải ở đây Ngài giải theo A Tỳ Đàm, mạn chấp ở đây có nghĩa là: thấy 5 uẩn là tôi, tôi có 5 uẩn, 5 uẩn trong tôi hoặc là tôi trong 5 uẩn. 6 trần là tôi, tôi có 6 trần, 6 trần của tôi, trong tôi, ngoài tôi. 6 căn cũng vậy. Đó là 12 xứ, rồi 18 giới cũng theo cách đó. Cái này là theo A Tỳ Đàm.

Mình thấy trong đó có mình, mình có cái đó. Ngày xưa mình chưa biết đạo, mình thấy nhan sắc là của tôi, tiền bạc, kiến thức, quyền lực, tình cảm bla bla... trong và ngoài tám thân này của tôi, tôi có 5 cái đó, 5 cái đó là của tôi. Bây giờ, tôi biết đạo rồi tôi không còn chấp thủ về tiền và thô thiển như vậy nữa. Bây giờ, tôi là người có giới, tôi thấy giới của tôi nó sạch hơn người khác, nó ngon lành hơn người khác, cái định của tôi nó ngon lành hơn người khác, cái tuệ, cái trí vipassana của tôi nó ngon lành hơn người khác, tôi thông hiểu giáo lý hơn người khác, tôi có đức hạnh hơn người khác

bla bla... kham nhẫn, thiền định, tinh tấn, trí tuệ là tôi thấy tôi hơn người khác. Hoặc là tôi âm ức, tôi nghĩ người đó hơn tôi cái đó, tôi nghĩ bằng ý niệm so sánh, tôi là. Tất cả những cái đó nó đều là mạn chấp hết, thừa quý vị, đều là mạn chấp hết.

Và tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, 1 người biết rõ mình là tử tù, sắp bị đem ra bắn, biết rõ mình là 1 bệnh nhân ung thư kỳ cuối thì đại khái 2 người này họ không thiết tha gì cái chuyện trồng hoa quanh chỗ ở hết, vì sao? Là bởi vì giây phút còn lại ở đời nó không có nhiều. Tâm trạng tử tù, tâm trạng của bệnh nhân kỳ cuối kỳ lắm, họ không có thiết tha chuyện đầu tư, chuyện sở hữu, chuyện xác định chủ quyền. Còn những ai thấy còn lâu, còn dài, còn có thời gian thì mình mới còn có hứng thú, còn có chút thú vị trong chuyện đầu tư, trong việc sở hữu, trong cái gọi là chủ quyền.

Đối với 1 người hiểu đạo là bỏ được 1 mớ, đối với 1 người có hành trì thì lại bỏ đi 1 mớ. Bỏ đi 1 mớ là sao? Chỉ học đạo thôi thì so với người không học đạo, thì mình thấy là mình có thành tựu trí tuệ, thần thông, thiền định, kiến thức, uy tín, quyền lực gì đi nữa, thì những thứ đó sẽ thành con số 0 khi mình tắt thở. Đó là mình có học, mình thấy mơ màng đại khái vậy.

Nhưng đối với người có hành Tứ Niệm Xứ, họ còn ghê hơn nữa, họ không nghĩ tới cái chết mai này, mà họ thấy ngay trong từng phút họ là đồ ráp, vừa là đồ ráp, vừa là đồ rác. Rác đây có nghĩa là khổ nhiều hơn vui, bất thiện nhiều hơn thiện. Cái đó không phải rác chứ còn gì nữa? Khổ luôn nhiều hơn vui cái này là chắc rồi đó, bất thiện nhiều hơn thiện rồi đó. Mình chịu khó mình nhìn cái tâm mình coi, có phải là rác hay không. Khổ nhiều hơn vui, bậy nhiều hơn tốt, mình thấy vừa nhân xấu, vừa quả xấu tập trung ở mỗi người nhiều hơn nhân tốt và quả tốt. Như vậy mình có thể nghĩ rác quá đi chứ.

Còn đồ ráp là sao? Đồ ráp có nghĩa là mình chỉ là chỗ tập hợp qua từng phút từng giây của 4 món thiện, ác, buồn, vui. 4 cái này là 2 cặp nhân quả thiện ác, tổng cộng ra thành 4 – tức là 2 nhân thiện ác và 2 quả thiện ác. Thiện, ác, buồn, vui - 4 cái này nó cấu tạo nên cái gọi là dòng đời của chúng ta. Chúng ta có là ai đi nữa thì cũng chỉ là sự lắp ráp của 4 cái này mà thôi. Ở đây không hề có 1 cái tôi, 1 cái ta nào hết, mà đó là sự thật chứ không phải mình bắt chước trong kinh nói mình nói theo.

Mình phải nhìn nhận đó là sự thật vì ở trong kinh Vô Ngã Đức Phật có dạy thế này. Đây các Tỷ Kheo, nếu 5 uẩn này là của các người thì các người có thể điều động nó theo ý muốn của mình, nó như thế này, nó đừng như thế kia, nếu nó là của các người nó nằm trong quyền điều khiển, sai khiến của các người. Còn đây này các người không thể làm chuyện đó, các người phải cưỡng lại được Vô Thường, Khổ và Vô Ngã vốn dĩ đang chi phối từng giây đối với 5 uẩn, cho nên 5 uẩn sẽ là vô ngã. Năm uẩn cứ do duyên mà có rồi do duyên mà mất.

Ngày nào mình chấm dứt duyên sanh tử thì thôi không còn gì để nói. Nhưng hễ duyên sanh tử còn thì mình đành phải chạy theo dòng chảy, chạy theo cơn lốc xoáy, cuốn hút, từ trường, ma lực của dòng chảy Duyên Khởi. Mình không có làm gì được hết. Mình chán cuộc chơi đó thì mình phải nhảy ra thôi chứ còn hễ nằm trong cuộc chơi đó thì mình còn tiếp tục tuân thủ luật Vô Thường, Khổ, Vô Ngã của nó. Thấy rõ như vậy thì hành giả thấy rằng cái chuyện đi tìm 1 cái tôi, xác định 1 cái tôi ở trong cõi Ta Bà này giống hệt chuyện đi xin cho bằng được cái quốc tịch ở xứ sở bất an. Tôi nói hoài, giống như mình đi xin quốc tịch ở xứ Iraq, quốc tịch ở xứ Syria hay quốc tịch ở xứ Bắc Hàn chẳng hạn. Xin làm chi, người ở đó người ta bỏ chạy không kịp mà mình đứt đầu vô trong đó làm cái gì.

Ở đây cũng vậy, khi mình chưa hiểu được Khổ Đế, mình chưa thấy được mọi thứ ở đời là khổ, mình chưa thấy được mọi cảnh giới tái sanh đều là khổ, mọi cái gọi là nước mắt hay nụ cười gọi chung đều là khổ. Mình còn phân biệt rất rõ ngọt và đắng, nước mắt hay nụ cười, gai và hoa, mình còn phân biệt rất rõ cái này. Phân biệt để lựa chọn, để theo cái này, buông cái này, bắt cái kia. Hễ mình còn chưa thấy Khổ Đế tới nơi tới chốn thì mình còn tiếp tục thích cái này thích cái kia, mà những cái mình thích nó lại cũng nằm trong Khổ Đế. Chính vì mình không thấy mọi thứ là khổ cho nên mình mới đi tìm “cái quốc tịch” ở trong 5 uẩn, mình đi tìm “quốc tịch” trong tam giới, mình còn đi tìm “quốc tịch” trong 12 xứ, trong 18 giới.

Nếu thật sự có hành trì thì mình thấy rằng mỗi 1 giây chứ không phải phút, mỗi 1 giây trôi qua là mình đang sống trong khổ nạn, phải nói như vậy. Chúng ta có dễ người cách mấy, chúng ta có tu hành bậy bạ, tào lao cách mấy, chúng ta phải nhìn nhận như vậy. Tức là chỉ cần xếp chân ngồi lại 1

chút thôi, chánh niệm 1 chút thôi thì sẽ thấy cái tâm này khổ nhiều hơn vui, bất thiện nhiều hơn thiện. Rồi cái thân này cũng vậy, xếp bằng lại 1 chút thôi, chánh niệm 1 chút thôi thì sẽ thấy cái thân này toàn bất toại không à. Tôi bảo đảm với các vị 1000% như vậy.

Hãy cứ ngồi xếp bằng đó đi, rồi nhìn nó, coi nó nhột, nó ngứa, nó đau, nó tê, nó mỏi, nó nhức, nó đói, nó khát, nó nóng, nó lạnh, nó đòi đi tiêu, nó đòi đi tiểu, rồi nó chóng mặt, nó nhức đầu, tùm lum hết nha. Hành giả thấy như vậy, hành giả thấy rằng mình không có một tí tí lý do nào để đi tìm đến 1 cái tôi, không có 1 tí tí lý do nào có hứng thú trong việc xác định 1 bản ngã ở khối tổng hợp rất đổi phù du và đầy bất trắc này. Nó phù du chưa đủ, nó còn bất trắc nữa quý vị. Phù du là không bền, còn bất trắc là không lường được. Đã nói tam tướng mà, mỗi giây nó có kiểu vô thường riêng, thân tâm có kiểu vô thường riêng, mà kiểu vô thường này nó bị tác động bởi nhiều lý do lắm.

Một là tác động bởi tiền nghiệp.

Hai là những điều kiện hiện tại, mà điều kiện hiện tại gồm nhiều thứ: thực phẩm cũng là 1 kiểu điều kiện, tâm lý cũng là 1 kiểu điều kiện, điều kiện thiên nhiên cũng là 1 kiểu điều kiện.

Mấy cái này từng phút, từng phút làm cho mình từ trạng thái này qua trạng thái khác. Hành giả quán chiếu thấy rõ như vậy thì còn lý do gì để đi xác định 1 cái tôi. Sẵn ở đây tôi nói luôn 1 chuyện, các vị hoàn toàn có thể nghi ngờ nhân thân của tôi, các vị hoàn toàn có thể nghi ngờ về bản chất của con người tôi nhưng có việc quý vị phải đồng ý.

Đó là 1) Người ba la mật kém, phước duyên mỏng khó chấp nhận được giáo pháp của Đức Phật, 1 giáo pháp có nội dung đi ngược dòng đời, lúc nào cũng xúi người ta buông hết. Trong khi đa phần thiên hạ có khuynh hướng nắm bắt. 2) Dầu có chấp nhận quan điểm của Đức Phật chúng ta cũng rất khó hành trì.

Bởi vì mình có khuynh hướng tâm lý kỳ lạ, đó là mình thích tìm về cõi chết, những cái mình theo đuổi 1 đời toàn là cái hại mình không à. Đó chính là do tác động của tập khí sinh tử, thừa quý vị. Mình chơi với bạn xấu thường vui hơn chơi với bạn tốt, chuyện bất thiện làm thường vui hơn chuyện lành. Để ý coi có phải vậy không? Tôi sợ nhất là mấy người chối. Không có đầu su, con thấy con làm phước con vui.

Nói vậy thôi, tại vì họ chưa có đủ điều kiện vật chất, chưa đủ điều kiện về sức khỏe, chưa đủ điều kiện về thời gian, chưa đủ điều kiện về quan hệ xã hội. Nếu họ có hết những thứ tôi vừa kể thì thử hỏi họ có dành thời giờ để tu học hay không?

Tôi đã hỏi rất nhiều đạo tràng, nhiều pháp hội, có rất nhiều người họ cũng chân thành gật đầu. Họ nói đúng, nếu bây giờ hoàn cảnh sống của con khá hơn 1 chút, vd 1 tháng thu nhập vài chục ngàn, vài trăm ngàn, vài triệu USD thì chuyện đi chùa có lẽ phải xét lại. Nói như vậy không có nghĩa là hôm nay họ đi chùa vì họ nghèo, không phải. Vì họ nghèo cho nên họ có thời gian và cái đầu họ có 1 chút rảnh. Chứ nếu quý vị ngủ 1 giấc thức dậy thấy trong tài khoản nhà băng của mình có thêm vài chục triệu USD, tự nhiên soi gương thấy mình trẻ đi 30 tuổi, rồi đi bác sĩ thì bác sĩ khen nức khen nở và tự nhiên mình soi gương mình thấy mặt mũi mình sao bữa nay nó đẹp gấp trăm lần. Quý vị tưởng tượng dùm tôi đi nhan sắc, tiền bạc và sức khỏe, quý vị tưởng tượng đi quý vị còn hứng thú gì mà bắt vô trong chùa bắt cái chân mình ngồi xếp bằng, khó lắm quý vị nha.

Ba la mật kém cho nên khả năng dễ nguoi của chúng ta cực lớn.

Trên đây là pháp cần phải đoạn trừ chính là ngã mạn. Ngã mạn là vì sao? Là bởi vì chúng ta chưa thấy được mọi sự là khổ, chưa thấy mọi sự là lắp ráp cho nên chúng ta mới có ý hướng, có hứng thú để xác định có cái gì đó là tôi, là của tôi, chứ nếu biết rõ 100%, biết rõ mười mười, biết rõ đến đâu đến đâu mọi thứ là khổ, hình thức tồn tại nào cũng là khổ, lúc đó mình mới thấy mạn chấp đây là tôi, đây là của tôi, cái mạn chấp này nó bậy cỡ nào. Có 1 điều mình chưa có thấm, mình chưa có gặp cảnh tan nát, lúc đó mình mới thấy.

Tôi phải nói 1 câu tôi đã nói nhiều lần. Ai cũng muốn mình có 1 quá khứ tu hành nhưng ai cũng muốn mình có 1 hiện tại vui vẻ. Quý vị nghĩ coi có phải không? Nếu bây giờ quý vị 90 tuổi và quý vị có 1 phép lạ có thể làm thay đổi quá khứ của mình thì 1 ông cụ 90 nào cũng muốn mình có 1 quá khứ tu hành trên núi hết trơn. Nhưng mà nó khổ ở chỗ, khi mình còn trẻ thì ai mà đi lên núi học A Tỳ Đàm, tu Tứ Niệm Xứ thì khó à. Nhưng khi chúng ta qua tới tuổi đời cao niên lập trường cỡ 90, 100 rồi đó, ai cũng mong mình có 1 quá khứ tu hành.

Quý vị nghĩ coi có đúng như vậy không? Bởi vì bản thân tôi cũng vậy. Ngay hiện tại cũng ham vui hơn là bất tôi ngồi xếp chân, đúng. Nhưng mà theo năm tháng, năm tôi 70 tuổi, 80 tuổi thì tôi – nếu có phép lạ thì tôi sẽ sửa quá khứ của tôi lại. Đó là tôi có 1 quá khứ tinh tấn trên núi, núi cao rừng thẳm. Vì sao vậy? Vì nói cho cùng chúng ta phải thấy rằng, tất cả cái gọi là hạnh phúc, tất cả cái gọi là vị ngọt của thế gian nó phù du vô cùng và cái điều này quan trọng nè.

Cái gọi là giá trị của vạn hữu ở đời có 2. Một là giá trị tự thân, hai là giá trị tâm lý.

Giá trị tự thân là tự nó có giá trị A, B, C, F... Còn giá trị tâm lý là do nhận xét, do đánh giá, do giáo thức của mỗi người đối với vấn đề đó, đối với sự vật, sự kiện, sự cố đó, đó gọi là giá trị tâm lý.

Những cái mình gọi là hạnh phúc hay đau khổ nó chỉ là những thứ có giá trị tâm lý thôi quý vị. Chúng ta nghĩ về nó bằng tâm trạng nào thì nó là đau khổ hay là hạnh phúc. Tôi nhớ có lần tôi nói với bà con trong room rằng đa phần, hầu hết, phần lớn những gì làm cho ta nặng lòng thì nó chỉ thật sự tồn tại khi ta nghĩ đến nó. Đó là lý do tại sao nhiều người buồn quá họ đi uống rượu say bởi vì khi say họ không nhớ gì hết. Nhưng mà dĩ nhiên đây là hạ sách trong hạ hạ sách.

Cái sự tìm quên đâu phải chỉ có 1 cách là mình đánh mất trí nhớ, đánh mất khả năng tinh táo, không phải. Có nhiều cách để tìm quên chẳng hạn nhớ đến 1 cái khác, nhớ đến A cũng là 1 cách tìm quên B chứ đâu phải hẳn là mình phải rơi vào tình trạng không còn nhớ được gì hết, say tít mù mới gọi là quên thì nghèo quá, hiểu như vậy thì nghèo lắm.

Cho nên ngã mạn ở đây nghĩa rộng lắm, ngã mạn ở đây là sao? Là thấy rõ thân tâm này chỉ là phù du, là bất trắc, không có lý do gì để cho ta tìm thấy ở đó 1 cái tôi và cái của tôi. Nếu không có cái tôi và cái của tôi thì cũng không hề có cái ông ấy, bà ấy, của họ, của hắn, của y, của thị. Khi sống trong thế giới này mà không có ý niệm như vậy thì phải nói không có gì an lạc hơn, thừa quý vị.

Tôi đã nói rằng tất cả hạnh phúc, tất cả đau khổ của phàm phu đều khởi đi từ ý niệm ngã chấp, cho dầu chúng ta còn tiếp tục mang tấm thân sanh tử này, xương da máu thịt này, đúng, nhưng mà bằng tâm trạng của 1 người không còn chấp thủ, nó an lạc lắm, rất là an lạc.

Dĩ nhiên tôi đang nói cái này bằng cái biết của tôi về Phật học và tôi vẫn là 1 phàm phu nguyên xi chánh hiệu con nai vàng, phiền não không bớt 1 gram nào hết. Nhưng có 1 điều tôi tin chắc chắn 100% đó là không có cái gì đáng để mình nấn ná, nắm níu ở lại trần gian này hết. Chẳng qua là vì chúng ta còn phàm, chúng ta còn thích cái ngọt và tiếp tục còn tạo đặng, cho nên mãi hoài trốn khổ tìm vui cách này cách khác, chứ còn trong đáy thăm tâm hồn chúng ta phải nhận rằng niềm vui của con dòi nó không là cái gì trong niềm vui của con người.

Niềm vui của 1 thằng nhà nghèo không là gì trong cái nhìn của thằng tỉ phú hết trơn. Trong khi đó, 1 thằng nhà nghèo nói theo VN mình cho nó dễ, 1 ngày – trong nước – kiếm được 1 triệu, chiều có được 1 buổi nhậu, trong túi lúc nào cũng có gói thuốc, buổi chiều lúc nào về cũng có vài trăm đưa cho bà xã thì tôi nghĩ đó là hạnh phúc cực kỳ. 1 ngày kiếm được 1 triệu khoảng 40usd là đã mừng húm rồi. Nhưng mà đối với 1 ông tỉ phú thì lại khác, niềm vui của ông là niềm vui khác. Ông có bán được cái lâu đài bên Paris với giá như ý hay không? Ông có mua được cái villa bên Thụy Sĩ với giá như ý hay không? Ông có chia tay được với cô người mẫu phiền phức đó hay không? Ông có tiến tới gần hơn nữa với cô ca sĩ vừa quen ở bên Nhật hay không? Niềm vui ông là niềm vui như vậy. Còn niềm vui của anh nhà nghèo nó khác nha.

Điều đó cho mình thấy rõ ràng là niềm vui của con dòi và niềm vui của 1 đấng quân vương không giống nhau. Niềm vui của anh nhà nghèo và niềm vui của anh đại gia không giống nhau. Niềm vui của người ở cõi nhân loại không giống niềm vui của chư Thiên cõi dục Thiên. Và niềm vui cõi dục Thiên không sánh bằng cõi Phạm Thiên. Niềm vui cõi Phạm Thiên hữu sắc không đem so được với cõi Vô Sắc. Và cõi Vô Sắc dầu có vui, có hạnh phúc an lạc cách mấy thì cũng sẽ có 1 ngày trở về trả án ở cõi dục này. Đó là lý do vì sao trong đây Ngài xác định với chúng ta biết rằng cái ý niệm tôi là nó là cái tào lao, cái thứ ruồi bu. Chúng ta sát sanh, trộm cắp, lừa đảo toàn khởi đi từ ý niệm tôi là, tôi phải được cái này, tôi phải được cái kia cho bằng chị bằng em, tôi phải như thế này, tôi đừng bị như thế kia.

Tất cả những ý niệm đó đều khởi đi từ mạn chấp hết. Tại sao có mạn chấp? Tại vì chúng ta hiểu tào lao, chúng ta hiểu không tới nơi cái gọi là 5 uẩn. Chúng ta không hề thấy rằng vật chất với tinh thần đều là của tạm, nó do các điều kiện mà có, mai này cũng do các điều kiện mà chúng mất đi.

Hôm qua chúng tôi nói rồi, giảng đại khái là giảng như vậy đó. Chứ riêng cái chữ ngã mạn nó hay kinh hoàng lắm, nó hay kinh hoàng bởi vì nó là toàn bộ tam tạng mà quý vị. Toàn bộ tam tạng của mình chỉ nói đến 1 vấn đề thôi đó là ngã mạn và con đường kết thúc nó, toàn bộ tam tạng kinh điển chỉ có 1 nội dung đó thôi, nói vậy không hề sai. Tôi nhắc lại toàn bộ kinh điển chỉ có 1 nội dung duy nhất đó là vạch rõ cho ta thấy không có 1 tí ti lý do nào để chúng ta có mạn chấp tôi là hoặc cái gì đó là của tôi. Đó là nội dung thứ 1.

Nội dung thứ 2 cũng là nội dung của cái 1, đó là làm sao để không tiếp tục sống trong mạn chấp như vậy nữa. Cho nên cái pháp này rất là quan trọng, đừng nghĩ nó là 1 mảnh vụn của kinh điển. Không phải, nó là toàn bộ kinh điển.

Làm sao không còn mạn chấp thì bắt buộc anh phải hiểu rồi, anh phải hiểu 5 uẩn, 12 xứ, 18 giới, anh phải hiểu rõ 37 phẩm trợ bồ đề, anh hiểu rõ tạng kinh, tạng luật. Anh hiểu càng nhiều càng tốt để anh có dịp anh thấy không hề có 1 lý do gì để anh xác định 1 cái tôi, xác định 1 cái chủ quyền hết.

Pháp cần phải đoạn trừ chính là ngã mạn.

Thứ 2 là pháp chịu phần tai hại.

Chịu phần tai hại gọi là (tiếng Pali) có nghĩa là pháp có thể dẫn đến sự sa đọa. Sa đọa trong 4 đường khổ. Chúng ta biết có 2 cách sa đọa, sa đọa nhân và sa đọa quả. Sa đọa nhân là sống với tâm của loài sa đọa, sa đọa quả là sống với điều kiện, sinh hoạt và nỗi khổ niềm đau của loài sa đọa.

Sa đọa nhân: sống với tâm của loài sa đọa. Vd như ngựa quý, suốt đời nó chỉ biết khát khao, thèm thuồng, trông đợi. Dầu mang thân người đi nữa, nhưng suốt đời trông đợi để được cái này, khát khao, thiết tha cái nọ, cái thứ tào lao không ra gì, mong đợi, khát khao, thèm khát thì cái đó gọi là sống kiểu ngựa quý.

Còn suốt ngày cứ sân si hung hăng thì cái đó là kiểu sống của dạ xoa, a tu la, còn sống suốt đời mà chỉ có khả năng làm khổ mình, khổ người, sống chỉ biết làm cho mình khóc, làm cho người khác khóc thôi đó, sống trong mặc cảm, sống tự ti, sống với sự cam phận chịu đựng trong cái tăm tối, đó là kiểu sống của ngựa quý, người bị đọa ngựa quý.

Còn sống mà chỉ biết cảm đầu hướng thụ, nhìn trước chỉ 1 tấc, nhìn lên 1 tấc, nhìn dưới chân có 1 tấc, nhìn phía sau lưng có 1 tấc không có 1 viễn kiến gì hết, đó là kiểu sống của loài bàng sinh, súc sinh. Kiểu sống này trong nhân loại có chứ không phải không, kiểu sống này trong Pali gọi là paraloka vajja dassavi (28'5") – tức sống thiếu khả năng ưu tư về đời sau kiếp khác.

Đây là chữ Đức Phật dùng nha. Chữ Đức Phật dùng quý vị coi trong Trung Bộ Kinh bài Phạm Thiên thỉnh kinh, chính Đức Phật dùng chữ này. Ngài nói chỉ có người trí mới là người gọi là paraloka (28'24") là đời sau, còn vajjab là hiểm họa hay tai nạn, dassavi – người nhìn thấy được hiểm họa, người nhìn thấy sự đáng sợ trong đời sau kiếp khác. Tôi dịch gọn là khả năng ưu tư về đời sau kiếp khác.

Người sống thiếu khả năng này được gọi là sống bằng tâm tư của người sa đọa.

Có 1 pháp dẫn đến sự sa đọa. Sa đọa ở đây có 2: sa đọa nhân và sa đọa quả. Vì sao chúng ta phải sống với sa đọa nhân và sa đọa quả? Vì chúng ta thiếu 1 pháp, pháp đó gọi là suy tư hợp lý. Bên Ngài Minh Châu dịch là yoniso manasikara – như lý tác ý. Cái này có nhiều cách dịch lắm quý vị, có chỗ dịch là như lý tác ý, đó là chữ trong Hán tạng Ngài Minh Châu dịch, còn tôi dịch là suy tư hợp lý. Đó là chữ của tôi.

Suy tư không hợp lý là ayoniso manasikara – suy tư 1 cách vô lý, thiếu lý trí. Trong chú giải giải thích chữ này là appatha manasikara, appatha có nghĩa là sai đường, là wrong way. Suy tư sai đường là sao ta? Ở đây các ngài mới giải thích thêm cho mình nghe. Appatha ở đây tương đương với vipallasa có nghĩa là điên đảo kiến.

Ai từng đọc Bát Nhã Tâm kinh có nhớ câu “Viễn ly điên đảo mộng tưởng”. Các vị có nghe cái câu đó không ta? Cái điên đảo mộng tưởng ở đây gồm có 4. Ở trong room này tôi không biết có bao nhiêu người đang lắng nghe với sự chia sẻ, và cũng có những vị có lẽ hơi khó chịu khi chúng tôi đang chạm tới vấn đề nhạy cảm, tế nhị này.

Đó là theo trong kinh Nam Tông, nói rõ luôn là trong bộ Vô Ngại Giải đạo cuốn Tam tạng số 31, trong đó các ngài có nói rõ điên đảo mộng tưởng là gì. Đó là trong cái vô thường lại thấy là thường, trong khổ thấy lạc, trong cái vô ngã thấy có cái tôi, trong cái không đẹp thấy có cái đẹp.

Và tôi nhắc lại từ trong Hán tạng mình dịch là chữ tịnh – chữ supa, nó là đẹp, mà trong đây nương theo bản Hán tạng. Không biết bà con trong room những người theo dõi tôi mấy năm nay có còn nhớ cái này hay không? Trong truyền thống Hán dịch của các nhà Phật học Trung Quốc, họ có 1 tập từ vựng được xem là chuẩn mực, là khuôn thước, họ lựa ra những chữ thường gặp, chữ nổi tiếng, những thuật ngữ phổ thông của kinh điển, họ mới cho nó 1 cái nghĩa – gọi là nghĩa chung chung. Rồi từ đó về sau cứ gặp chữ đó là họ cứ phang tới.

Vd như chữ supa thì họ cứ để là tịnh, mà trong khi chữ supa nó có nghĩa là đẹp nữa. Nhiều lắm quý vị, vd như chữ punna là công đức, họ không chịu nghĩ chữ punna còn nhiều ý nghĩa khác mà họ cứ nghĩ cái nghĩa đó là gọn nhất, sạch nhất, sang nhất, thế là họ cứ giữ nghĩa đó lại. Từ đó họ quên mất 100 cái nghĩa khác của chữ punna. Chữ punna này có nghĩa là good quality, mà nó cũng có ý nghĩa là lớp. Vd mình xếp y thành 3 - 4 lớp, hoặc lần, như 3 lần, 4 lần cũng gọi là punna, mình xếp miếng vải 3 lớp, 4 lớp thì cũng gọi là punna. Chữ punna còn có nghĩa là kích thích, mà cũng có nghĩa là toán nhân (multiplication).

Khổ như vậy, họ chỉ lựa ra 1 nghĩa làm nghĩa chung, cứ thấy chữ đó là họ cho các nhà phiên dịch người Trung Quốc không giỏi tiếng Phạn, không giỏi lắm, cứ thấy chữ đó là khỏi cần hỏi thầy bà gì hết, thấy chữ đó là ráp vô, dịch như kiểu google translation của mình bây giờ, gần giống như vậy, dịch như cái máy vậy đó. Nghĩa là trong dữ liệu ngôn ngữ của google họ cho cái chữ đó, nghĩa là cứ thế mà dịch thôi, nó phun lên cái chữ tương đương, chứ nó không nghĩ đến văn cảnh, cái context, nó không quan trọng nha.

Cho nên ở đây tôi phải mượn chỗ này tôi nói luôn, chữ bốn điên đảo kiến là: trong cái vô thường lại đi tìm ra cái thường; trong cái khổ ráng moi ra cái lạc, cái vui, cái sướng; trong cái vô ngã, đồ lấp ráp mà ráng moi làm sao cho có 1 cái chỗ đứng, cho cái tôi nào đấy; trong cái không đẹp lại đi moi ra cho cái đẹp. Bởi vì nếu nói rớt ráo, theo bản chất chân đế của vạn hữu, danh sắc, 5 uẩn, 12 xứ, 18 giới thì trên đời này không có cái gì là đẹp hết, thừa quý vị.

Quý vị còn nhớ câu chuyện tào lao tôi kể hầu quý vị nhiều năm trước hay không? Có người hỏi vị thiền sư làm sao Phật pháp thu gọn trong 1 câu nói, vị thiền sư bèn lấy cây que vạch 1 đường xuống đất rồi hỏi người kia: “lần vạch này dài hay ngắn?” Người kia bèn quỳ sụp xuống thưa sư phụ con đã hiểu. 1 đường vạch trong đất làm sao mà mình có thể nói nó là dài hay ngắn nếu mình không có 1 đường vạch khác, không có 1 món đồ khác, không có 1 chiều dài khác để so sánh.

Cho nên khi ông thầy ông vạch 1 đường ông hỏi dài hay ngắn mình phải hiểu ngay thế giới này là cái chỗ so sánh. Khổ lạc, đẹp xấu, dài ngắn, trong ngoài, trên dưới, xa gần... tất thấy đều có từ so sánh. Nhớ nha! Cho nên cái đẹp cái xấu cũng chỉ là khái niệm ước lệ.

Vụ tác ý là sao? Vụ tác ý là tác ý sai, tác ý vô lý. Trong cái vô thường lại thấy thường. Ở đây tôi nói luôn, không ít phạm phu đã bị chết trong điên đảo kiến. Tôi nhắc lại, ngày chưa biết đạo thì mình đi chấp những cái phù phiếm như là nhan sắc, tiền bạc, danh vọng, uy tín, thiên tâm tình cảm, bla bla... Biết đạo rồi chúng ta lại đi tìm chỗ cắm dùi cho 1 cái tôi sang hơn 1 tí.

Ở trong room mình hiểu chữ cắm dùi không ta? Ở VN mình có 1 câu khi người ta mô tả anh chàng không có nhà đất, ta nói nó nghèo đến mức không có cục đất chọi chim, cũng là 1 cách nói mô tả người nghèo. Không có đất chọi chim có nghĩa cục đất cầm chọi chim cũng không có. Rồi có cách nói nữa là kiếm 1 miếng đất cắm dùi cũng không có, cái dùi như cái chày vậy đó, cái chày giã tiêu, mà miếng đất nhỏ như vậy để mình cắm cái dùi xuống trong tư cách của chủ nhân cũng không có.

Khi mình có học đạo đặc biệt là có hành đạo mình sẽ thấy rằng vốn dĩ chúng ta không hề có 1 điểm tựa nào hết. Sẵn đây tôi nói luôn, bảo tố người ta còn chung xuống đất, xuống hầm, vô hang đá. Lụt lội người ta còn trèo lên cây, lên mái nhà được. Nhưng động đất thì sao? Thì chỉ có nước chờ chết thôi, vì đất là điểm tựa của muôn loài mà bây giờ nó nổi khùng lên nó nứt, nó sụp mọi thứ lộn đầu xuống đất hết. Quý vị nghĩ người ta trốn ở đâu.

Tôi nhắc lại, bảo tố chung xuống hầm, chung xuống đất, chung vô hang. Lụt lội trèo lên cây được, lên núi cao được, lên đồi, lên nóc nhà được. Nhưng hỏi bây giờ động đất trốn ở đâu?

Thì cũng vậy, với hành giả tu tập Tứ Niệm Xứ phải có kiên thức căn bản về A Tỳ Đàm, hành giả đó thấy rằng, chuyện đi tìm 1 cái gì đó thường hằng, 1 cái gì đó hạnh phúc, 1 cái gì đó là tôi, là của tôi, 1 cái gì đó đẹp, sạch, sang trọng trong cõi đời này nó giống hệt như là người đi tìm chỗ dựa trong vùng đất đang bị động, đang bị địa chấn. Mọi thứ dưới chân vốn dĩ không có điểm tựa thì tựa ở đâu, mọi thứ trên đời này giống như lâu đài cát vậy. Bản thân lâu đài cát được xây dựng bằng cát, bản thân nắm cát do nhiều hạt cát rời rạc cộng hưởng nên, nó làm nên nắm cát, nhiều nắm cát ra đồng cát, từ đồng cát này mới ra lâu đài cát. Cái này không phải tôi nói, cái này trong kinh Tăng Chi Đức Phật đã dạy như vậy.

Ngài dạy rằng này các Tỳ Kheo, 6 thức là vô thường, 6 căn là vô thường, 6 trần là vô thường. Sự họp mặt của 3 thứ này là 6 xúc cũng vô thường. Từ 6 xúc ra cảm thọ gì thì ta nói cảm thọ ấy cũng vô thường. Phải nhớ cái này, cái này rất quan trọng.

Khi mình thấy mọi thứ đều là từng hạt cát làm nên 1 nắm cát, từng nắm làm nên 1 đồng, từ 1 đồng làm nên lâu đài, lâu đài đó khi thủy triều lên thì không còn gì hết. Hành giả phải quán chiếu như vậy thì được gọi là suy tư 1 cách hợp lý. Còn suy tư ngược lại, không quán chiếu, không thấy rõ 4 đế, không thấy rõ mọi hiện hữu là khổ, không thấy niềm đam mê nào cũng là trong khổ, không thấy rằng muốn hết khổ thì phải hết đam mê trong khổ và nhận thức này chính là con đường dẫn đến sự hết khổ.

Khi mình thiếu 4 nhận thức này nè thì mình mới đi đến 4 cái điên đảo mộng tưởng, đi tìm cái lạc trong cái khổ, đi tìm cái đẹp trong cái không đẹp (ở đây không nói xấu nha, trong kinh không nói xấu bởi vì có nhiều vị hiền lành nói nhanh hay bị lú lủi – có nghĩa mình cứ quen mình nói là đi tìm cái đẹp trong cái xấu, thật ra không có cái nào xấu, không có đẹp thì làm gì có xấu, mà chỉ là đi tìm cái đẹp trong cái không đẹp), đi tìm cái vĩnh cửu trong cái vô thường, đi tìm cái tôi trong cõi đời vô ngã vốn dĩ, lấp ráp.

Suy tư như vậy gọi là điên đảo mộng tưởng, hoặc là tác ý vọng hoặc là suy tư vô lý.

Cho nên Ngài Xá Lợi Phất Ngài cũng nói là suy tư vô lý cũng là 1 cái khổ. Suy tư vô lý là pháp dẫn đến sự sa đọa.

Sẵn ở đây tôi nhớ được thì tôi nói sợ quên tuy tôi có nói rồi. Giảng nhanh, giảng cấp tốc thì không giảng sâu được, nhưng bây giờ lỡ nhớ thì nói, chứ không nói cũng âm ức. Vd như ngày hôm qua tôi nói xong, tôi úp máy, tắt máy rồi, tôi đi tới đi lui, chực nhớ tôi tiếc, tiếc cái gì?

Bởi vì hôm qua phân giảng Thân Hành Niệm có chỗ gọi là tu tập Thân Hành Niệm với niềm vui, với niềm an lạc tiếng Pali là... (Pali) nhưng trong chú giải có nói thêm 1 chuyện nữa, người chưa đắc tứ thiền thì chữ an lạc hiểu theo nghĩa khác, an lạc này hiểu theo nghĩa cảm thọ. Không biết trong room có nghe kịp không ta?

VD mình nói tu hành với niềm an lạc, thì chữ an lạc này mình phải hiểu nó rất là sâu. Với những ai chưa đắc tứ thiền, có nghĩa từ 0 thiền cho đến tam thiền thì sự an lạc – đây là sự an lạc trong cảm giác, gọi là cảm giác an lạc. Từ tam thiền trở xuống thì an lạc thuộc cảm giác hỷ lạc. Tứ thiền trở lên thì an lạc phải được hiểu là bản chất hay tình trạng, sự tỉnh.

Vd ăn ngon. Người VN mình cũng có 2 kiểu ăn ngon. Trường hợp 1) Món đó ngon thiệt, món đó là món mình thích mà bây giờ mình được ăn món mình thích, thì đó gọi là ăn ngon. Trường hợp 2) Là sau bao nhiêu ngày tháng nhưc đầu quá, phải lo đủ thứ chuyện vì ghen tuông, vì sợ hãi, vì hờn giận, vì lo toang mình ăn không ngon ngủ không yên, tới bữa vừa trả xong món nợ cuối cùng, bữa ra khỏi tòa được tuyên trắng án, bữa rời bệnh viện yên lành với lời phê của bác sĩ là mình đã ok bla bla ... nói chung là khi những chuyện đau đầu đã hết rồi thì mình về mình mới nói với gia đình, bữa nay ăn mới ngon miệng nè. Mặc dù bữa đó chỉ có rau luộc chấm nước tương thôi. Quý vị hiểu chữ ngon này không ta? Chữ ngon này có nghĩa hôm nay tôi không còn ăn với tâm trạng trời ơi của mấy bữa trước nữa. Cho nên ăn ngon có 2 trường hợp: Một là bản thân món ăn nó ngon – thuộc về vị giác; trường hợp 2 là cái ngon đó không còn thuộc về vị giác nữa – gọi là thuần tâm lý.

An lạc cũng vậy, cái an lạc trong kinh nói hành đạo sẽ được an lạc cũng có 2 nghĩa. Nghĩa 1 là liên hệ tới cảm giác – cảm giác hỷ lạc, nhưng mà tứ thiên nó lên cái an lạc nó phải hiểu là bản chất, nó có nghĩa là sao? Tứ thiên không còn hỷ lạc nên cũng dứt hẳn khổ ưu.

Trên đời này có 2 thứ hạnh phúc là mình được vui, mình được sướng đó cũng là thứ hạnh phúc. Trường hợp 2 mình hạnh phúc là mình không còn cái gì để mình nặng lòng với cảm giác nữa, đó cũng là thứ hạnh phúc. Mình gặp được người mình thương đó là 1 thứ hạnh phúc. Mà mình vừa dứt nợ với người mình ghét quá trời ghét đó cũng là 1 thứ hạnh phúc.

Trong kinh nói rằng có 1 vị A La Hán, Ngài A Xa Chí khi Ngài bệnh nặng quá, thì Đức Phật đến thăm, Ngài là 1 vị A La Hán không còn phiền não, nhưng Ngài vẫn thưa với Đức Phật thế này: “Bạch Thế Tôn, con không còn gì để hối hận nhưng mà con có suy nghĩ này, nếu trước đây con còn giữ được thiên Samatha thì hôm nay con đã không đau đớn như thế này”. Đó là 1 câu nói giữa 2 vị A La Hán với nhau. Đức Phật hỏi “ngươi có chịu nổi không, ngươi có kham nhẫn được với cơn đau hiện tại hay không?”. Ngài mới trả lời là hiện giờ con đang rất là đau đớn, (trước đây Ngài có đắc thiên nhưng sau đó Ngài không giữ) nếu mà trước đây con còn giữ được tứ thiên đó bây giờ con không đau đớn nhiều như bây giờ.

Vì sao? Là vì khi các vị chứng được tứ thiên sắc giới thì hỷ lạc không còn nữa, mà hỷ lạc với khổ ưu là 1 cặp, kính thưa quý vị. Hỷ lạc chỉ có mặt ở người nào còn có khả năng khổ và ưu. Khổ là khổ thân và ưu là ưu tâm đó. Và cái khổ cũng chỉ có mặt ở người nào còn khả năng hỷ lạc. Hỷ lạc chỉ có mặt ở người nào còn có khổ ưu. Ở tầng tứ thiên họ không còn cảm giác hỷ lạc nữa nên họ cũng không còn cảm giác khổ ưu nữa. Và chính vì không còn cảm giác khổ, lạc hay ưu nữa cho nên đời sống cảm giác của vị này chỉ còn là thọ xả thôi, mà cái xả của vị này không giống như cái xả ở cõi dục. Cái xả ở cõi dục là khi nào không gặp cảnh vừa ý, chỉ cần nó là không bất toại, gặp cảnh không bất toại mà cũng không quá vừa ý, vị này cũng thường thức bằng tâm lạnh lùng, hững hờ, lãnh đạm, lạnh nhạt, nhưng mà cái đó là xả thô thiên, xả cấp thấp, xả rẻ tiền, xả 3 xu, xả tiểu học, xả tiểu thủ công nghệ, xả hàng chợ của dục giới. Còn cái xả cao cấp bên tứ thiên trở lên, xả là do không còn khổ ưu hỷ lạc nữa. Cái xả này là xả nhà giàu, xả sang trọng, xả đắt tiền, xả quý hiếm, cái xả này gọi là xả của đại nhân, cao nhân. Họ an lạc không vì hỷ lạc mà họ an lạc vì không còn hỷ lạc.

Có người vui vì đang cầm được món mình thích, cũng có người vui vì buông được món đang cầm trên tay.

Có khi chúng ta mất ngủ vì quen với người đó mà quen không được, mà có khi chúng ta mất ngủ vì người đó không chịu ký giấy ly dị.

Chúng ta vui vì người ta đã chịu lấy mình và có lúc chúng ta vui vì người ta đã chịu ly thân, ly dị.

Học đạo phải nhớ cái đó. Hôm qua chúng tôi có nói rồi, hạnh phúc có 2 và đau khổ có 2.

Hạnh phúc có 2 là vì có cái gì đó mà mình hạnh phúc và không có cái gì đó mà mình hạnh phúc.

Đau khổ cũng có 2 là có cái gì đó và không có cái gì đó nên mình hạnh phúc.

Từ đó mới dẫn đến hệ lụy là tham cũng có 2 và sân cũng có 2.

Tham có 2 là muốn có cái gì đó và muốn đừng có cái gì đó.

Sân cũng có 2 là khó chịu vì chấp nhận cái mình ghét và khó chịu vì không có cái mình thích.

Mấy cái này là công thức vàng mà những người thích xăm hoa hồng, xăm trái tim, xăm bồ câu, xăm chim ưng gì đó thì nên xăm mấy cái này. Mình thấy nó kỳ lắm nhưng mà nó cứu mạng quý vị trong cơn nguy ngập. Nên xăm mấy cái này, những định nghĩa này rất quan trọng.

Hành giả hiểu được điều này gọi là như lý tác ý. Chính khả năng như lý tác ý này sẽ đưa mình đi lên. Tại sao suy tư vô lý được xem là sa đọa, vì sao?

Vì anh sẽ về nơi nào tương ứng với suy tư thường trực nhất của mình.

Câu này phải xăm nữa.

Ta thường suy tư vô lý thì ta sẽ sanh về cảnh giới tương ứng với kiểu suy tư đó. Cái này nó đặc biệt.

Anh sẽ về nơi nào tương ứng với suy tư thường trực nhất của mình. Tây nó cũng có 1 câu “you are what you think of”. Anh chính là cái gì anh thường suy nghĩ về. Dĩ nhiên Tây nó nói với nghĩa khác chứ không phải Duyên Khởi, tái sinh như mình. Trong đạo Phật mình thì “anh sẽ về nơi nào tương ứng với suy tư thường trực nhất của mình”.

Cho nên tôi xin quý vị nhớ dùm tôi, không có cái cầu an, cầu siêu nào của người khác làm cho mình hay hơn pháp cầu an, cầu siêu của chính mình làm cho mình, kính thưa quý vị. Là vì sao? Là vì anh thường xuyên sống trong cái gì thì mai này anh sẽ đi về nơi chốn đó, tin tôi đi, đó là sự thật.

Mình muốn về với chư Thiên, mình muốn về với Phạm Thiên thì mình phải có tư duy giống họ. Mình muốn gặp gỡ chư Phật Thánh hiền thì mình cũng phải có kiểu suy tư nào đó để khi mình gặp Phật mình mới được ân triêm lợi lạc thường hằng. Còn không khéo, cái kiểu suy nghĩ tào lao của mình, 1 là không gặp được, mà nếu gặp Ngài cũng chỉ để gây tội lỗi thôi. Các vị có đồng ý cái đó không? Cái kiểu suy tư tào lao, khi gặp chư Phật cũng chỉ gây tội lỗi thôi. Như là làm cái bà Cinca độn bụng vu oan, hoặc làm ông Đè Bà Đạt Đa, bla bla... nhiều thứ lắm.

Cho nên quan trọng nhất là mình phải có password, có passcode của thánh hiền để có thể đi vào cảnh giới của các vị, passcode đó là gì? Đó chính là khả năng suy tư hợp lý, nó bắt được tần số, làn sóng của các vị.

Có khi nào trên đường đời tấp nập

Ta vô tình đi lướt bên nhau

Bước vội vã đâu ngờ đang đánh mất

Một tâm hồn ta vẫn đợi từ lâu

Ở VN mình có câu thơ đó đó quý vị.

Có khi nào trên đường đời tấp nập, Ta vô tình đi lướt bên nhau – đi ngang bao nhiêu hiền thánh, bao nhiêu tâm hồn khối óc trát việt, kiệt xuất mà cái đầu mình cứ bư ra, là vì sao? Là vì mình không có cái mật mã, không có cái passcode, cái password của người ta, mình không có dò vô được tần số, làn sóng, làm sao mình ghé chân vào cảnh giới hoa viên, tâm tư của người ta được. Rất là quan trọng. Cho nên khả năng suy tư đó là khả năng suy tư hợp lý hay khả năng suy tư vô lý?

Thế nào là pháp đưa đến thù thắng?

Chơn chánh tác ý.

Nãy tôi giảng 1 giờ hóa ra 2 rồi. Mình muốn cộng trú, mình muốn gặp gỡ Thánh hiền, chư Phật 3 đời 10 phương, cái chuyện đầu tiên là anh phải có suy nghĩ giống giống như các Ngài, dĩ nhiên mình làm sao giống 100%, nhưng mà cái hướng giống, cùng 1 hướng với các Ngài, thì mình mới gặp các Ngài. Chứ còn các vị biết mưa trên trời rơi xuống không phân biệt nơi chốn, nhưng mà mưa rơi xuống mảnh đất đầy cỏ dại, hay đầy gai góc thì cơn mưa đó cũng không giúp được gì miếng đất đó. Hay mưa rơi xuống 1 nền xi măng sẵn sàng bốc hơi, mưa xuống trên mái tôn, mưa xuống tấm bạt bằng nilon, plastic thì cũng chịu thua.

Mưa phải rơi xuống trên mặt nước, nước biển để nó bốc thành hơi làm mây cho trời đất thiên hạ nhờ cậy, mưa phải rơi xuống những cánh đồng khô hạn đang đón chờ, mưa phải rơi xuống trên những miếng đất rẫy đã được dọn dẹp sạch sẽ đã có hạt giống, đã có mạ, đã có lúa đang chực chờ bên dưới. Nói chung cũng là mưa nhưng có điều khả năng đón nhận ở mỗi nơi không giống nhau, tác dụng, hiệu ứng mỗi nơi đối với mưa không giống nhau.

Cũng vậy đối với chư Phật Thánh hiền ba đời chúng ta cũng phải có khả năng suy tư như thế nào đó nhờ vậy chúng ta mới có thể cộng trú, cộng hưởng, cộng sinh, cộng tác với các Ngài được.

Tiếp theo là 1 pháp rất là khó thể nhập đó là vô gián tâm định

Vô gián tâm định có 2 nghĩa. Vô gián anantarika là không có gián đoạn, là tiên tục, dính liền, khít khao, không có khe hở gọi là anantarika. Ở chỗ khác, ngoài bài kinh này, vô gián tâm định giải thoát ám chỉ cho định trong đạo và quả, nhưng ở đây là định gắn liền với tuệ. Ở đây vô gián tâm định ám chỉ cho định trong tuệ quán vipassana.

Sẵn ở đây tôi nói luôn chuyện này rất quan trọng. Định có 3.

1) Sát na định gọi là khanikasamadhi, là khả năng tập trung tư tưởng trong từng giây. (Tôi cố ý đảo lộn trật tự vì tôi có lý do).

2) Appanasamadhi là kiên cố định – khả năng tập trung tư tưởng từ sơ thiền trở lên.

3) Upacara samadhi là cận định – khả năng tập trung tư tưởng của người sắp đắc thiền (sắp đắc sơ thiền trở lên).

Đó là lý do tại sao tôi để để cận định nằm ở cuối cho dễ hiểu.

Mình liếc mắt mình thấy trong pháp hội trong đây mình thấy 2 cái định sau là mình có hay không?

Có nhiều người nói đó là cận định đó, cận định đó. Tôi nhớ tôi đã cắt nghĩa cái này. Ta chỉ có thể gọi tâm định đó là cận định khi đằng sau nó là sơ, nhị, tam, tứ thiền. Còn đằng này quý vị chưa đắc sơ thiền thì làm sao gọi nó là cận định được, mình dựa vào cái gì? Bởi vì nếu sát na định đó, khả năng tập trung từng giây từng giây từng giây mà nếu nó được nhiều thì nó cũng có thể kéo dài nhiều giờ đồng hồ, cho nên mình đừng có ầu.

Và tôi đã nói 1 tỉ lần, mình nên tu hành theo cách của người đi đổ rác chứ đừng tu theo kiểu người đi lượm ve chai.

Tu kiểu đổ rác là sao? Là thấy cái gì bậy là ghi nhận liền, bậy là ghi nhận để chi? Để bỏ. Tu để bỏ cái bậy gọi là tu kiểu đổ rác.

Tu kiểu lượm ve chai là thấy cái gì hay là gom vô, thấy có hỷ lạc 1 chút là khoái, thấy khả năng định tốt 1 chút là khoái, thấy niệm nhiều nhiều chút là khoái, thấy ngồi lâu lâu 1 chút là khoái, thấy cái đầu lúc này nó hơi sáng sáng hơn bữa hôm 1 chút là khoái, thấy cái hỷ lạc ón lạnh rơn rơn xương sống là khoái. Thì kiểu tu đó là kiểu tu của người lượm ve chai, kiểu tu này rất là nguy hiểm. Vì sao?

Vì liệng rác hiểm khi nào liệng lắm lắm, nhưng mà lượm ve chai rất là dễ lượm lắm bởi vì các vị biết có những loại nhựa, những loại giấy recycle được – tái chế được, nhiều khi mình lượm nhằm thứ không tái chế được.

Tu kiểu lượm ve chai rất dễ nhằm, vì sao? Vì có 1 ngày tự nhiên mình thấy cái đầu mình sáng sáng, thấy hỷ lạc rơn rơn, ta bèn gọi đó là Tu Đà Huần, là coi như là chết quý vị ơi. Kính thưa quý vị, cái kiểu đó là chết nha.

Vì đâu có ngộ nhận tàn khốc như thế này? Là bởi vì mình tu bằng cái đầu của người lượm ve chai. Trong khi kiểu tu của người đi đổ rác an toàn hơn. Có nghĩa là khi nào đắc thì tính nhưng mà ngay bây giờ cứ thấy thảnh thơi là lưu ý, tức là cả ngày thay vì người ta tu lưu ý cái thiện còn mình nên lưu ý cái bất thiện thôi.

Cứ thờ ra biết thờ ra, thờ vô biết thờ vô, đúng. Mình không phải đi tìm nhưng đặc biệt, không phải ta đi tìm cái bất thiện nhưng ta nên có lưu tâm đặc biệt, nhanh nhạy đối với anh bất thiện. Cứ lưu ý anh bất thiện cho nó an toàn hơn.

Đề ý cái anh, ta lúc này ta đã khá hơn, ta đã ngon lành hơn thì cái lỗi tu này rất là dễ sợ. Dĩ nhiên trong room này có nhiều vị hảo thủ công phu nghe nói như vậy không có chịu, nói rằng sao có đối xử phân biệt như vậy? Nhưng thật ra theo tôi, tu mà mình còn có lòng mong đợi cái hay, cái tốt thì dễ dính đạn lắm. Tu để bỏ rác, chú ý coi mình còn bao nhiêu cái xấu, cái đó quan trọng hơn.

Ở đây định có 3: sát na định, cận định, và kiên cố định. Tôi muốn nói gì mà tôi lôi 3 ông này ra?

Trong chú giải nói rất rõ, người có đắc thiền thì khả năng định tâm của họ cực tốt. Còn người không đắc thiền thì khả năng gom tâm, tập trung tư tưởng kém hơn nhiều. Tuy nhiên, khi tu tập tứ niệm xứ chúng ta không thể xài cái loại định của sơ, nhị, tam, tứ thiền mà chúng ta phải xài cái loại định gọi là sát na định hoặc là cận định, chỉ 2 loại định này thôi, chứ chúng ta không thể nào xài khả năng tập trung tư tưởng của sơ thiền, nhị thiền. Vì sao?

Khi chúng ta muốn dùng sức mạnh của sơ thiền thì chúng ta phải nhập vô sơ thiền, mà nếu nhập vô sơ thiền chúng ta chỉ biết 1 đề mục samatha thôi, còn đề mục danh sắc vốn sinh động và linh hoạt, vốn dĩ nó không là đề mục thích hợp cho kiểu định tâm máy móc của samatha được. Trong khi cái định tâm bên Vipassana linh hoạt hơn rất nhiều, cho nên sẵn đây tôi cho quý vị 1 bài học nho nhỏ.

Trong những nguyên tắc của phi công trên máy bay, cái này hôm trước ở Virginia tôi có nói rồi. Trong những nguyên tắc phi công đang lái máy bay, đang vận hành, đang điều khiển 1 chiếc máy bay đặc biệt là máy bay dân dụng, phi công nào cũng phải nhớ bài này. Là anh có quyền đọc báo nhưng không thể đọc sách, vì sao?

Vì khi 1 bài báo thích quá, anh có thể bị cuốn hút vào đó, tuy nhiên, thời gian anh bị cuốn hút nhiều lắm là nó bằng chiều dài của bài báo thôi. Trong khi đó, 1 phi công đang điều khiển máy bay, đặc biệt là máy bay dân dụng mà anh lại đọc sách, lỡ cuốn sách đó quá cuốn hút thì thời gian mà anh rút ra được khỏi cuốn sách là bao lâu, chỉ có trời biết thôi, vì đó là 1 cuốn sách mà. Cho nên nếu anh đọc nhằm cuốn anh mê thì lúc nào anh nhớ ra, anh rút khỏi, anh rời khỏi, anh lia khỏi, anh bỏ được cuốn sách thì không biết là anh đã chìm sâu trong cuốn sách đó bao lâu rồi, cái đó không có nên.

Bởi vì 1 trong những việc phi công phải liên tục theo dõi là rada thời tiết. Rada thời tiết là cái quan trọng nhất, họ có thể cho nó lái trong chế độ tự động, cái đó ok không sao hết. Nhưng rada thời tiết là cái mà họ phải liên tục theo dõi, cho nên nếu họ thấy ok, họ có thể xác định được thời tiết, khoảng cách bao xa đó ok, họ có thể lơ đễnh 1 chút bằng cách đọc báo, nhưng chỉ đọc báo chứ không được đọc sách. Vì sao? Là vì niềm đam mê trong sách có thể dài hơn đọc 1 bài báo.

Cũng vậy, để quán chiếu danh sắc, anh chỉ có thể dùng cái định của sát na định thôi.

Anh được quyền enjoy trong việc đọc nhưng chỉ là newspaper, no book, nhớ cái này nha, cái này rất quan trọng.

Nghĩa là đầu anh có đặc tới phi tướng phi phi tướng nhưng khi anh tu tập thiền quán thì anh không thể xài cái định cứng nhắc, cái định máy móc của anh đặc thiền mà anh phải xài cái định gọi là sinh động và linh hoạt. Hoặc nói 1 cách nhẹ nhàng hơn, đầu chúng ta có làm võ sư, võ sĩ, lực sĩ đi nữa thì khi chúng ta chải tóc, khi chúng ta cắt móng tay, chúng ta xia răng, chúng ta vẫn phải dùng kỹ xảo nhẹ nhàng chứ chúng ta không thể nào huy động tất cả võ công, nội lực của 1 võ sư, của 1 lực sĩ để làm những chuyện như xia răng, chải tóc.

Ở đây cũng vậy, quán sát danh sắc, chúng ta không phải xài đến loại định nặng ký heavy duty của kiên cố định, chúng ta xài cái nhẹ nhàng thôi, khả năng tập trung vừa đủ xài thôi. Cho nên 1 trong những nguyên tắc tu hành mà cũng là 1 trong những nguyên tắc sống, nó gom trong 2 chữ cần và đủ.

Cần là chỉ giữ lại cái gì thiếu không được.

Đủ có nghĩa là không dư không thiếu.

Cần là lia bỏ những cái vô ích.

Đủ là lia bỏ 2 cực đoan thiếu và dư.

Đời tu mình cũng vậy. Tôi nói hoài kỹ thuật tạc tượng của ông Goda đó là, ông nói bí quyết tạc tượng của ông là đem về 1 tảng đá, 1 khối kim loại, bỏ đi cái thừa, cái còn lại chính là tác phẩm, chỉ vậy thôi. Ông nói cả đời ông tạc tượng cho toàn Châu Âu nhưng ông không có nguyên tắc nào ngoài nguyên tắc cực kỳ đơn giản này. Tha về 1 khúc gỗ, 1 hòn đá, 1 khối kim loại, bỏ đi cái thừa phần còn lại chính là tác phẩm.

Ở đây tu hành cũng y chang như vậy, bỏ đi cái thừa, bỏ sung cái thiếu và chỉ chấp nhận cái cần thiết, thì đó gọi là tu theo phương pháp cần và đủ.

Cho nên nếu chúng ta có cần phải treo trên tường 1 bức thư pháp thì chúng ta chỉ cần viết chữ CẦN và chữ ĐỦ là được rồi. Hoặc là nếu cần thiết chúng ta ghi những câu tào lao như là: Có niệm thì sẽ không còn nhớ chuyện không đáng nhớ. Đó là câu tôi rất là thích. Câu đó nghe rất là kỳ. Niệm là nhớ rõ ràng, vậy mà ở đây có người định nghĩa vậy mới ghê chứ. Có niệm thì ta sẽ không nhớ đến điều không đáng nhớ.

Cái câu này có nghĩa là gì, có nghĩa là ta chỉ còn nhớ cái gì đáng nhớ. Nhưng mà thay vì mình nói: có niệm ta chỉ còn nhớ cái gì đáng nhớ, nói vậy nó không ép phê, nó không gây sốc, mà không gây sốc thì sao? Nó không làm cho ta ấn tượng. Muốn cho ấn tượng mình nói 1 câu ngược đời 1 chút. Có niệm thì ta sẽ không còn nhớ điều không đáng nhớ. Nghe nó hơi kỳ nhưng nó trở thành ấn tượng đẹp.

Khả năng định tâm ở hành giả đang tu tập Niệm xứ.

Thông thường hễ nói tới Đạo đế là con đường thoát khổ chính là Bát Chánh đạo, trong đó chúng ta thấy vai trò của Niệm và Định rất mờ nhạt. Bởi vì Niệm và Định ở trong Bát Chánh đạo chỉ là 2 trong 8 thôi quý vị. Nhưng kỳ thực ở trong giáo lý Tam học thì khác, vai trò của Niệm và Định nổi bật lên, còn ở trong Bát Chánh đạo mình thấy Niệm và Định chỉ là 2 trên 8.

Trong Tam học thì sao? Không có niệm thì làm sao giữ giới, không có niệm không thể hoàn thành được giới hạnh. Không có định làm sao hoàn thành được định học. Không có niệm làm sao hoàn thành tuệ học vì linh hồn của tuệ học tức là Tứ Niệm Xứ. Mà tinh hoa của Tứ Niệm Xứ là gì? Chính là Chánh Niệm và Trí Tuệ. Ở đây ai học A Tỳ Đàm chắc biết cái này phải không ta?

Mình học A Tỳ Đàm mình phải nhớ cái này. Linh hồn của Tứ Niệm Xứ chính là chánh niệm và trí tuệ, nhưng trí tuệ trong Tứ Niệm Xứ không được gọi là trí tuệ mà được gọi là tỉnh giác. Sati là niệm, sampajanna là tuệ, nhớ nha, nhớ cái này là niệm và tuệ.

Và tôi đã nói 1 tỉ lần, tu Tứ Niệm Xứ là làm cái gì? Tu Tứ Niệm Xứ là dùng niệm và tuệ để tu thôi. Dùng tuệ để biết thân tâm này là What is it, nó là gì. Dùng niệm để biết How is it, nó đang ra sao. Biết nó là gì có nghĩa là biết bản chất của nó, biết cấu tạo của nó vốn dĩ là cái gì. Muốn biết cái đó là phải dùng Tuệ. Còn dùng niệm là để biết hoạt động của nó.

How is it? Nó đang ra sao? Nó đang đi, đứng, nằm, ngồi, ăn, uống, nhai, nuốt, ngứa, gãi, giở lên, đặt xuống, nó đang thở ra, nó đang thở vào, đang thở ra dài, thở vào dài, đang ra ngắn, đang vào ngắn, nó đang thở ra với tâm trạng gì, nó đang thở ra với cảm giác gì, thì cái đó gọi là How is. Nhớ nha! Chỉ nhớ cái đó thôi How is và What is, chỉ bao nhiêu đó thôi.

Trong thiền Tứ Niệm Xứ chỉ có How is và What is, biết rõ nó là gì, nó đang ra sao, nó đang như thế nào, chỉ vậy thôi. Và tôi cũng phải nói rõ 1 điều nữa ở đây đó là cái Tứ Niệm Xứ được truyền lại trực tiếp từ Đức Phật rất là đơn giản, còn những kinh nghiệm về sau của các bậc thiền sư rất mực khả kính dấu yêu của chúng ta thì tuyệt đối có giá trị.

Tuy nhiên, ở đó có mang 1 ít dấu ấn cá nhân, cái chữ này tôi hay nói hoài, nó in không ít dấu ấn cá nhân. Có nghĩa mỗi vị thiền sư hướng dẫn hay dính kèm trong đó những sở trường, sở đoản của mình. Sở đoản là gì? Là chỗ yếu, chỗ nhược của mình, mình tránh. Nó cũng là 1 kiểu in dấu, mình né sở đoản của mình và mình nói nhiều về sở trường của mình.

Nhưng mà cả 2 cái né sở đoản và nhấn mạnh sở trường thì cũng là cách lưu lại dấu ấn cá nhân và như vậy thì rất là kẹt bởi vì không có gì kỳ cục và quái đản bằng mình là 1 hành giả đi học đạo mà mình phải đi theo con đường mang quá nặng dấu ấn của người hướng dẫn. Tôi nói trong room có nghe kịp không ta? Tôi muốn ăn bánh xèo thì tôi rất muốn được ăn cái bánh xèo đúng theo công thức của người Việt, chứ tôi không muốn ăn bánh xèo của bà Lê Thị Tám, vì sao? Bà bị tiểu đường, bà bị cao máu, bà bị dư cholesterol, bà bị tiêu chảy nên bà không dám ăn rau nhiều. Bánh xèo không có rau thì ăn cái gì? Vì bà bị tiêu chảy nên bà không ăn rau, vì bà bị tiểu đường nên bà làm nước chấm không có đường hoặc bà dùng đường hóa học sugar free, vì bà bị cao máu nên nước chấm của bà không dám mặn, vì bà bị cholesterol nhiều nên bà không dám xài bất cứ món gì khả dĩ có dầu mỡ.

Các vị tưởng tượng đi ăn bánh xèo mà tôi phải ăn theo bệnh lý của bà thì quý vị nghĩ còn cái gì là bánh xèo của tôi. Các vị có nghe kịp không ta?

Cho nên khi chúng ta tu thiền cũng y chang như vậy. Khi đặt chân đến thiền viện là chúng ta phải tự hỏi lòng mình, hôm nay mình có được may mắn ăn cái bánh xèo theo truyền thống của miền Tây Nam Bộ hay ta lại phải ăn cái bánh xèo của 1 người bệnh tứ bề.

Thế nhập ở đây là gì? Vô gián tâm định giải thích rồi, nhưng mà tôi giải thích chữ Pali. Dupaccakkhakarō có nghĩa là khó làm cho trở nên rõ ràng. Đó là dịch sát, còn nghĩa bóng là khó chứng đắc.

Paccakkha là rõ ràng, du là khó, karo là làm khó, làm cho trở nên rõ ràng có nghĩa là khó chứng đắc. Bởi vì mình chứng đắc cái gì thì có nghĩa mình biến cái đó nó lồ lộ, nó sừng sững, nó lừng lững trước mắt mình thì gọi là chứng đắc.

Thế nào là 1 pháp cần được sanh khởi?

Tiếng Pali gọi là (pali) 1h20'30" – bất động trí. Bất động trí ở đây có 2 nghĩa, có chỗ ám chỉ cho trí Thánh quả, chỗ khác thì ám chỉ cho Thánh quả, nhưng ở đây ám chỉ cho 19 trí phản quán.

Thánh quả: sơ quả, nhị quả, tam quả, tứ quả.

Bất động là sao? Bất động đây có nghĩa là tâm thiền hiệp thế từ phi tướng phi phi tướng trở xuống có thể lúc có lúc không. Từ 1 người có đắc thiền, có 1 lúc nào đó, 1 ngày xấu trời vị đó không giữ được thiền của mình nữa, ngay khi còn sống, chuyện đó có chứ không phải không. Rồi hoặc khi vị này chết sanh về cõi nào đó – cõi thiên tương ứng, vị đó sống hết tuổi thọ quay trở xuống thì vị đó chưa chắc còn nhớ để mà tiếp tục tu lại như cũ.

Nói chung là ngoài tâm thánh ra, tâm phàm phu là lúc này có nhưng lúc khác có thể là không, cực ác hay cực thiện có thể lúc có lúc không. Nhưng riêng tâm thánh trí thì không.

Một vị đã là Tu Đà Huàn rồi thì không thể nào có 1 lúc nào đó trở thành 1 vị phàm phu được. Mà 1 vị đã đắc Tu Đà Hàm – tức là tầng thánh thứ 2 thì chỉ có đi lên thôi chứ không thể nào quay lui hoặc đánh mất quả vị của mình hết. Nhớ nha, không bao giờ có chuyện đánh mất, chỉ có đi lên thì

có chứ không thể nào đánh mất. Giống như tài sản vị đó chỉ có thêm chứ không có phá sản rồi mặc cái xà lòn đi lang bang ngoài đường thì không có, vị đó chỉ có giàu hơn chứ không thể nào bị phá sản.

Vị Thánh nhân chỉ có thể giàu hơn không thể phá sản nên thánh trí của các Ngài được gọi là bất động trí.

Vị Thánh nhân chỉ có thể giàu hơn chứ không thể phá sản, còn phàm phu mình khả năng phá sản cực lớn, khả năng giàu hơn thì không lớn bằng.

VD mình đắc sơ thiên, mình sanh về cõi sơ thiên, nếu mình tu để mình lên cõi cao hơn, khả năng này có nhưng không nhiều. Nhưng khả năng sống hết cõi sơ thiên mà đi 1 cái ọt xuống thẳng cõi dục giới, khả năng này cực lớn. Xuống tới đây rồi không nhớ đường tu hành để trở lại cõi Phạm Thiên, chuyện này cũng thường xảy ra.

Riêng Thánh nhân thì không, Thánh nhân chỉ giàu hơn chứ không thể phá sản nghĩa là những gì người ta đang có không thể mất được, cho nên được gọi là bất động trí.

Ở những bài kinh khác bất động trí là ám chỉ cho Trí Thánh quả: sơ quả, nhị quả, tam quả, tứ quả. Riêng trong bài kinh này bất động trí ở đây ám chỉ cho 19 trí phản khán.

Tại sao bất động trí là trí nên có? Là bởi vì có được trí này là mình đã đắc đạo rồi, cho nên thay vì Ngài nói đạo quả là cái nên có thì Ngài không nói, Ngài nói bất động trí là cái nên có. Là vì sao? Ví đó là 1 cách nói thôi, 1 cách nói đồng nghĩa, 1 từ đồng nghĩa thôi, thừa quý vị.

Giống như người ta muốn cho mình giàu, người ta nói năm mới là giàu có nha hoặc là năm mới đừng có nghèo nữa nha, cũng được xem là đồng nghĩa. Năm mới dứt khoát không nghèo như năm nay nữa nha. Hoặc là năm mới giàu có ngon lành nha. Thì cũng là 1 cách nói tương đương.

Ở đây cũng vậy, Ngài chỉ nói kiêu mới, kiêu hơi đặc biệt, thay vì Ngài tán thán, Ngài nói thẳng đến đạo quả, Ngài khích lệ người ta chứng đắc đạo quả thì Ngài không nói, Ngài nói có 1 cái trí rất là nên có đó là bất động trí. Bất động trí ở đây đầu là Thánh trí cũng là trí nên có, mà đầu đó là 19 trí phản khán cũng là trí nên có.

19 trí phản khán là gì? Đó là:

1. Trí biết và trí nhìn lại phiền não đã diệt
2. Trí nhìn lại phiền não dư sót
3. Trí nhìn lại đạo đã chứng
4. Trí nhìn lại quả đã chứng
5. Trí nhìn lại Niết bàn đã chứng

Tại sao bốn tầng Thánh x 5 (trí ở đây) = 20, tại sao có 19 là sao? Là vì La Hán không cần nhìn lại phiền não dư sót nữa. 3 tầng Thánh kia còn có phiền não dư sót để nhìn thành ra người ta có đủ 5 trí phản khán.

Chữ “khán” này không có “g” nha. Chữ kháng có g có nghĩa là chống đối, khán không g có nghĩa là nhìn. Làm ơn nhớ dùm cái đó, rất nhiều người bên Mỹ cũng có, Châu Âu cũng có, VN cũng có, họ hỏi tôi tại sao có trí phản khán nghe có vẻ đấu tranh qua. Tôi nói trời ơi khổ quá, chữ khán này không có g. Họ nói tiếng Việt mình đâu có. Tôi nói đúng, không phải tiếng Việt không có mà mình không hiểu chữ này hoặc là hiểu sai thì không được. Học là để biết thêm cái mới, chứ không phải học là chạy theo cái mình đã biết thì học làm cái gì. KHÁN LÀ NHÌN.

Như vậy thì 4 tầng Thánh x 5 loại trí = 20 nhưng số dĩ có 19 là vì sao? Là vì La Hán chỉ cần 4 trí nhìn lại thôi. Các vị đó khi đắc rồi các vị nhìn lại phiền não đã diệt, nhìn lại đạo mình đã chứng, quả mình đã chứng, và Niết Bàn mình đã chứng, chạy ra có 4, như vậy thì 3 tầng Thánh kia là 3x5 là 15, riêng La Hán chỉ có 4 thôi, là vì vị đó không còn dư sót phiền não, không còn phiền não nào để bận tâm hết.

Khi Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói có 1 loại trí rất đáng để có đó là trí bất động. Ở đây Ngài nói đến những loại trí này, cái trí này dĩ nhiên chỉ có ở người nào đã đắc chứng đạo quả mới có trí này. Sẵn đây tôi cũng nói luôn, tại sao gọi là bất động trí? Nếu có hỏi các vị, các vị cứ dùng cách nói ví von của tôi, tại sao Thánh nhân gọi là trí bất động? Nói trí bất động là bởi vì các Ngài chỉ có thể giàu hơn chứ các Ngài không thể nào phá sản được hết.

Thế nào là 1 pháp cần được thẳng trí?

Thăng tri ở đây tiếng Pali gọi là parinna gồm có 3 loại trí.

1. Nataparinna là trí nhận diện bản chất, cấu tạo, cấu trúc của danh sắc.

2. Tiranaparinna là trí nhận xét về tam tướng và duyên khởi của danh sắc.

Các vị có phân biệt được trí nhận diện và nhận xét không ta? Tôi nhìn tôi biết đó là ông Tám, thì đó là trí nhận diện, tôi biết đây là ông Tám chứ không phải ông Tư. Còn nhận xét là sao? Tôi biết ông này nghề nghiệp ông là gì? Ông già hay trẻ, bữa nay ông có bệnh hoạn ho hen gì không? Bữa nay ông đến nhà tôi trong tâm trạng gì, vui về ăn uống hay ông đến ông gây chuyện, làm phiền tôi. Những cái đó là nhận xét đó. Còn nhận diện thì biết ông là Nguyễn Văn Tám là đủ rồi, ông Tám ở xóm trên đây nè. Ông Tám chứ không phải ông Tư, ông Bảy, ông Hai, ông Mười, ông Năm, ông Sáu, không phải, ông là ông Tám đó.

Tôi biết rõ nhà ông ở đâu, nhưng mà tôi nhận xét là bữa nay ông sao sao sao...

3. Pahanaparinna là khả năng cắt đứt phiền não thông qua 2 trí trước.

Nếu 2 trí trước quá yếu thì không thể có trí thứ 3 này. Nhớ nha, cái này quan trọng. Hôm qua tôi có nói rồi, khả năng thấy của chúng ta tới đâu thì chúng ta lia bỏ phiền não tới đó. Cơ thể mình khỏe bao nhiêu thì mình mới chống được bao nhiêu bệnh. Cũng 1 vấn đề mà khả năng nhận thức của chúng ta càng sâu, càng rộng, càng nhiều, càng kỹ, càng rõ thì ngộ nhận của chúng ta sẽ ít đi. Nó tỉ lệ thuận như vậy thôi, mà cả tỉ lệ nghịch nữa.

Mình hiểu vấn đề càng nhiều thì ngộ nhận về vấn đề càng ít.

Nếu mình quán chiếu danh sắc, quán chiếu mà nhìn danh sắc còn có lẩn cẩn, lộn cợn, khi cái nhìn mà nhận thức, nhận diện còn có lộn cợn thì khả năng trừ diệt phiền não dứt khoát là có vấn đề.

Tôi đã nói nhiều lần nêu quý vị cố hữu có duyên lành có lẽ quý vị nhận ra cái này. Đó là trong kinh Đức Phật xài những hình ảnh nặng lắm. Ngài nói giống 1 con khi.

Ngài kể ở Himalaya có 1 bộ tộc bắt khi kiêu rất lạ, là người ta bôi 1 loại nhựa cây dính coi như dính thiên trường địa cửu, bôi chất keo đó vào trong bẫy, rồi để thức ăn ở đó. Con khi xuống chỉ việc thò tay vô lỗ để lấy trái cây thôi, là nó sẽ bị chất keo giữ tay nó lại. Chúng ta biết khi tay nó có lông, gặp keo xịn là dính dữ lắm, giật ra thì đau.

Mỗi lần tôi đi thử máu, y tá mà dán loại băng keo vải, trời ơi về lột nó đau lắm. May là cái tay tôi lông đầu có nhiều bằng lông khi, mà khả năng dính của băng keo vải đầu có nhiều bằng nhựa cây trong rừng. May đó, 1 chút xíu đó, mà 1 lần người ta lấy máu xong người ta dán băng keo lên cho nó cầm máu đó quý vị.

Tui về tui lột ra nó đau phải nó đau muốn chết luôn vậy đó, mà mình làm nhanh lắm, tôi nghiên răng làm cái rẹt, xong.

Huống hồ chỉ là khi, tay nó lông nhiều hơn mà dính với 1 đồng nhựa cây. Cho nên mỗi lần nó thấy trái cây, nó thò tay vô lấy, chỉ cần tay dính vô nhựa cây là đừng hòng rút ra, rút ra đau lắm. Cho nên nó tìm cách nó gỡ, nó dính tay trái, nó dùng tay phải gỡ, dính luôn tay phải, nó mới dùng chân nó gỡ, dính luôn cái chân.

Cũng vậy, Đức Phật Ngài dạy rằng kẻ phàm phu khi giải quyết vấn đề về uẩn, về xứ, về giới, về tuệ, giải quyết bằng cái tâm tình trốn khổ tìm vui, giải quyết bằng khái niệm tôi là, của tôi. Thì họ càng giải quyết là vấn đề càng rối, thừa quý vị. Trong room này có nghe kíp không ta?

Càng giải quyết càng rối, tôi đã nói rồi, tôi có vấn đề về gia đình. Ông xã tôi, bà xã tôi, con tôi, bên nhà chồng tôi, bên nhà vợ tôi, bạn bè tôi, công ăn việc làm của tôi bla bla... những quan hệ xã hội của tôi nó đang có chuyện, tôi buồn tôi chán, tôi bỏ mọi thứ hết tôi đi tu.

Nhưng khi tôi đi tu rồi nó lại nảy sinh ra 1 tỉ vấn đề là vì sao?

Là vì thứ nhất tôi không thật sự thiết tha cầu giải thoát, tôi nói thiệt. Thứ 2 là tôi không hiểu biết nhiều lắm cái gọi là Khô Đế cho nên tôi không thiết tha lắm trong chuyện trừ Tập Đế. Nếu khổ tôi thấy lờ mờ mà Tập tôi vẫn còn 1 tí tí thiết tha thì tôi hỏi quý vị khả năng hết khổ của tôi cỡ nào? Có lẽ quý vị thấy mà.

Quý vị thấy 1 người uống thuốc chữa bệnh thì có thể đoán ra được kiểu uống này nè, kiểu kiêng khem này nè nó sẽ có được bao nhiêu hiệu quả, quý vị đoán ra được chứ. Trừ khi quý vị bị tâm thần thì tôi không biết, chứ người trên 18 tuổi có chút ít kiến thức nhìn thì biết chứ sao không biết.

Tiểu đường mà 1 ngày ăn 8 chén tàu hũ nước đường thì quý vị nghĩ là uống thuốc bao nhiêu cho đủ đây.

Cho nên cái hiểu biết của mình về Khổ có vấn đề thì từ đó nhận thức của mình về Tập có vấn đề. Khi anh không có sợ Khổ Đé 1 cách rớt ráo thì anh làm gì có chuyện mà anh lia Tập 1 cách rớt ráo. Nếu Khổ không thấy rớt ráo, Tập không lia bỏ rớt ráo thì Đạo nằm ở đâu? Vì Đạo Đé là gì? Ở đây tôi không thêm nhắc Bát Chánh Đạo mà tôi nói 1 cách nói rất là kỳ, để cho quý vị đêm nay tha hồ gọi phone đi truy vấn mấy vị sư phụ.

Đạo Đé là gì? Đạo Đé chính là hành trình nhìn kỹ cái Khổ để lia cái Tập.

Vì sao? Là bởi vì anh có thấy mọi thứ là Khổ, trần cảnh nào cũng là Khổ, cảnh giới tái sinh nào cũng là Khổ cho nên anh thấy không có lý do gì để anh thích nữa hết, dầu đó là dục hay thiên – dục giới hay Phạm Thiên giới, nói gì là các cảnh sa đọa.

Anh có thấy như vậy thì anh mới thấy chuyện mình sở hữu cả hành tinh toàn là kim cương, toàn là rượu ngon, toàn là gái đẹp, toàn là hoa viên, toàn là châu báu, để làm chi? Mình hiểu rõ bản chất của khô của lạc nó là cái gì thì mình còn thiết tha mấy cái đó nữa hay không?

Chẳng qua mình còn thiết tha là vì chúng ta đang sống bằng não trạng của con người có da thịt gân xương, lớn lên bằng sữa mẹ, cơm cháo bánh kẹo, hít thở bằng oxygen, thở ra carbonic. Chúng ta thường xuyên phải sống bằng bao nhiêu thứ vitamin, protein, iron, magiesium, những thứ này chúng sanh ở hành tinh khác họ không có cần, họ không có sống như mình thưa quý vị. Họ sống bằng não trạng khác.

Chẳng hạn như cõi Tứ Thiên Vương, tại sao họ sống thọ hơn mình là bởi vì điều kiện sinh lý của họ không giống như mình cho nên họ không bị ràng buộc bởi những dây trói của sinh học như mình cho nên họ sống tới 9 triệu năm thưa quý vị. Cõi Đạo Lợi họ sống tới 36 triệu năm, cõi Tha Hóa Tự Tại họ sống tới 9.5 tỉ năm. Vì sao? Là vì điều kiện sinh hoạt của họ dẫn đến môi trường sinh học, điều kiện sinh lý của họ không giống như mình. Từ đó dẫn đến não trạng của họ không giống mình. Còn mình thì sao? Mình thích cái này, mình ghét cái kia là bởi vì ngay trong hình hài này, trong bối cảnh xã hội này, trong môi trường sinh trưởng này đã dạy mình thích cái này, ghét cái kia. Cái kiêu thích và kiêu ghét hoàn toàn tương ứng với não trạng, thể trạng và tâm trạng. Các vị nghe kịp không?

Hiểu rõ cái này mình mới thấy ồ thì ra con dòi nó thích được đồng phân bởi vì não trạng, tâm trạng, thể trạng nó ăn khớp với chủng loại của nó.

Cho nên hôm nay mình khoái đi du thuyền, khoái có chuyên cơ, có Rolls Royce, có Lamborghini, Ferrari, mình muốn Hummers, mình có tùm lum. Vì sao? Vì cái hình hài này quý vị. Chứ nếu mình chỉ là 1 làn khói, mình có thích gì ba cái đồ hiệu, ba cái xe, tàu, máy bay chạt hư không. Nhớ kỹ cái đó rất là quan trọng.

Cho nên ở đây (cái tôi đang giảng) chúng sanh vì mỗi cảnh giới có sự trói buộc riêng, cho nên từ chỗ này nè, mỗi cảnh giới đều cho mình có cái hay, có thứ có cách trói buộc riêng, cảnh giới nào cũng nghĩ mình ngon nhất, mình sung sướng nhất.

Bây giờ tôi mới trở lại cái này.

Có 1 pháp cần phải thắng tri. Thắng tri ở đây là sao ta?

Ở đây tôi nói luôn nha, ba cái câu hỏi tào lao – tôi gọi là tào lao có nghĩa là vì tôi đang giảng cái này mà tôi dừng lại để tôi giải thích cho quý vị nghe, thứ 1 tôi không biết quý vị là ai hay quý vị có biết A Tỳ Đàm hay chưa, các vị có học duy thức của Bắc Tông hay chưa, không biết là ai mà đây là 1 câu hỏi lớn. Còn thân trung ấm thì bên A Tỳ Đàm không có vì đó là tào lao, 49 ngày là bên A Tỳ Đàm không có nói tới.

Có 1 vấn đề cần phải hiểu bằng trí Nataparinna là sao – Trí nhận diện.

Muôn loài đều sống nhờ vào dưỡng tố.

Câu này rất là quan trọng. Ngài Xá Lợi Phất Ngài dạy có 1 vấn đề chúng ta cần phải hiểu biết bằng trí nhận diện, vấn đề đó là gì? Đó là muôn loài đều sống nhờ vào dưỡng tố. Câu này sâu vô cùng và vô cùng sâu. Sâu chỗ nào?

Tám thân sinh lý của chúng ta phải cần đến 1 tỉ điều kiện sinh học để tồn tại. Trong điều kiện A thì chúng ta sẽ khỏe mạnh, sẽ ngon lành, nhưng trong điều kiện sinh học B thì chúng ta sẽ bệ rạc, suy

sụp, tàn tật, bệnh hoạn, yếu đuối. Vì sao? Vì nó cũng là 1 điều kiện sinh học, cho nên do tùy điều kiện mà chúng ta phát triển, tồn tại về cơ thể khác nhau.

Đó là trường hợp 1 – dựa vào dưỡng tố mà chúng ta sống.

Nhờ dựa vào dưỡng tố mà hình hài này chúng ta khỏe hay bệnh. Nhưng đó là 1 nửa câu kinh, 1 nửa thứ 2 là gì?

Đời sống tâm linh của chúng ta cũng cần dưỡng tố. Câu này rất quan trọng.

Tâm thân sinh học cần đến loại dưỡng tố riêng, đời sống tâm linh cũng cần dưỡng tố riêng. Dưỡng tố là nutrition.

Do tiền nghiệp quá khứ, do khuynh hướng tâm lý, do môi trường sống hiện tại, mỗi người có nguồn dưỡng tố riêng cho thân và tâm của mình.

Có người họ rất thích ăn đồ ăn miền Tây Nam Bộ, thành đại gia triệu phú rồi mà họ vẫn phải ăn đồ đó, ăn thức ăn đó. VN hiện giờ có ông tỉ phú đô la thì phải, ông đi đâu đi bằng Rolls Royce nhưng trên xe vẫn có điều cà, điều cà là ông hút thuốc lao đó. Ông có thể hút cả những thuốc đắt tiền của Âu Mỹ nhưng mà không chàng chỉ xài điều cà thôi. Vì sao? Là vì tiền nghiệp cộng với môi trường sống tâm lý.

Rồi thức ăn cũng vậy, không lẽ giờ tôi là sư mà tôi moi chuyện đời nhiều quá bà con trách mình thì khổ. Như tôi biết có 1 số nghệ sĩ của mình giàu sang tốt đỉnh họ vẫn ăn uống theo kiểu của người nghèo khổ.

Các vị có thấy rằng tại sao quy định của Đức Phật về đời sống vật chất của vị Tỳ kheo lại đơn giản ở mức tối giản hay không? Có lý do chứ không phải không.

Thứ 1: Nếu anh là người thật lòng cầu giải thoát, anh thật lòng chán cuộc sanh tử thì anh không có lý do gì mà anh có quá nhiều điều kiện vật chất để anh đòi hỏi. Cho nên đây chính là lý do sinh tử mà Đức Phật đã quy định 1 vị Tỳ kheo ngay trong ngày đầu thọ đại giới là ông hòa thượng ông đã nói rõ rồi.

Đây là 4 đại trọng giới, khi con vi phạm con không còn là Tỳ kheo nữa. Và tiếp theo đây là 4 cách sống mà con phải nhớ nếu con muốn tiếp tục tồn tại trong cuộc sống khổ ải của người không có tóc.

1. Nếu không ai cúng dường thì con phải chấp nhận ôm bát đi xin có gì ăn nấy.
2. Nếu không ai cúng dường thì con phải sẵn sàng tâm lý đi lượm vải dơ, vải hôi, vải xấu về may y mặc.
3. Nếu không ai ủng hộ về trú xứ thì con phải chuẩn bị tâm lý ra gốc cây, vào hang đá, chung vô đồng rơm ngủ.
4. Nếu không ai cúng dường thì con phải sẵn sàng chuẩn bị tâm lý để sử dụng những loại thuốc nam khó nuốt nhất, kể cả nước tiểu bò.

Đễ sợ vậy đó, riêng đời sống vật chất mình thấy nếu mà nguồn dưỡng tố, điều kiện sinh học của mình nó ảnh hưởng mình rất là nhiều. Vd mình đòi phải có thứ gì đó mình mới sống được, như vậy đó là cái phiền. Cái phiền thứ 2 là mình bận tâm về nó quá nhiều, cũng là cái phiền. Hoặc là cơ thể mình dị ứng tùm lum hết cũng là cái phiền. Chỉ riêng đời sống sinh lý thôi đó, chỉ riêng điều kiện sinh học là mình đã thấy nó rồi.

Giờ qua đời sống tâm linh.

Đời sống tâm linh tùy thuộc vào cảnh giới, tùy thuộc vào chủng loại, tùy thuộc vào trình độ mà mỗi chúng sinh có những dưỡng tố khác nhau của đời sống tinh thần của mình.

Ngày hôm qua tôi nói rồi, có người thuận tay trái, có người thuận tay phải, mỗi người đều có 1 tay thuận và 1 tay không thuận. Vấn đề là chúng ta thuận tay nào. Vd như ai cũng có khả năng là tự tạo vui và tự tạo khổ hết nhưng mà có người khả năng tự tạo vui nằm bên tay thuận và có người khả năng tự làm khổ nó nằm bên tay thuận. Khổ như vậy đó.

Ở đây trong đời sống tâm linh của mình cũng vậy. Dưỡng tố cho tâm linh, cho tinh thần của mỗi người không giống nhau. Có người họ an lạc là vì sao? Là họ phải làm cho người khác khổ họ mới thấy an lạc. Có người họ an lạc là vì họ giúp người khác mỉm cười họ mới an lạc. Đó là cái kiểu dưỡng tố đó, thức ăn tinh thần của họ đó. Có người thấy người khác khổ họ mới vui, có người họ vui khi thấy người khác không khổ. Chưa hết, có người họ thấy vui vì họ có quá nhiều thứ, có nhiều người họ vui là vì họ không có cái gì hết.

Tùy dưỡng tố, tùy trình độ duyên nghiệp, tùy môi trường sống, tùy điều kiện giáo dưỡng của mỗi người, nói chung là tùy vào 1 tỉ nhân duyên mà chúng ta có nguồn dưỡng tố khác nhau cho đời sống tinh thần của mình.

Cho nên câu kinh này đọc thoáng qua thấy nó kỳ lắm, tất cả chúng sanh sống nhờ vật thực. Nghe câu này nó huê vốn mà nó cạn cạn sao đó, chưa qua khỏi mắt cá nhưng mà trời đất ơi, quý vị mà hiểu sâu câu kinh này quý vị thấy toàn bộ tam tạng nằm hết trong câu này quý vị, nha.

Chỉ riêng chữ vật thực, chữ dưỡng tố mà tôi đã tránh không dùng chữ vật thực nghe nó nặng quá, nó “food” quá, nó là nutrition, nó phê hơn, nó rộng hơn, nó cho mình thoải mái hơn chữ food, chữ vật thực nghe nó hơi “nghèo”.

Trong khi chữ Aha trong tiếng Phạn nghĩa cũng bao la bát ngát trùng khơi mà khi dịch qua tiếng Việt chữ vật thực nghe có vẻ gạc-măng-rê quá. OK cho nên ở đây nhớ lấy chỗ này.

Cơ thể chúng ta sẽ ra sao tùy thuộc vào chuyện chúng ta ăn uống và sử dụng thuốc men ra sao. Nhớ câu thần chú: “Sức khỏe ta ra sao, tuổi thọ ta dài ngắn, cuộc đời ta cười nhiều hay lệ nhiều là tùy vào chuyện chúng ta ăn cái gì, uống cái gì, thuốc men ra sao.” Đó là về tám thân sinh lý.

Còn về đời sống tinh thần, đời sống tâm linh thì sao?

Cũng y chang như vậy mà hiểu. Điều gì ta thường suy nghĩ nhất, ta thường ghét cái gì, ta thường thích cái gì, ta hướng tới cái gì, ta quay lưng với cái gì, cái này rất là quan trọng.

Mỹ có 1 câu thế này: “Anh cho tôi biết 5 thứ anh ghét nhất và anh thích nhất, tôi sẽ cho anh biết con người anh như thế nào”. Ngày xưa ngày xưa tôi đọc câu này tôi thấy nó kỳ kỳ nhưng bây giờ tôi thấy rất là hay, hay vô cùng. Chỉ cần mình biết rõ mình thích cái gì, mình ghét cái gì thì mình đã hiểu 1 phần con người của mình.

Và đời sống tâm linh của mỗi người quý vị biết mà, mình thích cái gì, mình hướng tâm tới cái gì. Tôi nhớ có câu chuyện tôi kể hoài tôi cũng nhục nữa, mà mỗi lần nhớ tới câu chuyện này, tôi không kể tôi hơi tiếc tiếc, thế là tôi bèn kể hoài kể cũng nhục thiệt. Miễn kệ, miễn giúp được nhiều người trong room là được rồi. có nhiều người chưa có nghe.

Là vào 1 cái đêm tôi từ Châu Âu vừa bay về Mỹ, lúc đó tôi bay về tới nơi là 11h, nó bị delay ở 1 tiểu bang, về đến nhà là 11h. Chuẩn bị sơ sài leo vô giường ngủ, khoảng 2h sáng đang phê thì có cú điện thoại gọi vô hỏi: “sư mới về? sư có vui không?” Và tiếp theo “sư về lần này bằng vé khứ hồi hay 1 chiều?” Tôi nghe câu đó xong tôi cũng chưa hiểu, tôi nói thì vé nào cũng như vé này, mai nói chuyện được không cô? Thì bà nói dạ không, nó quan trọng lắm. Vé khứ hồi nó khác với vé 1 chiều. Lúc đó tôi nghe tôi tò mò, tôi hỏi tại sao vậy? Thì cô mới nói vé khứ hồi nếu sư đi từ Châu Âu về mà sư đi bằng vé khứ hồi có nghĩa là trong lòng của sư bây giờ Châu Âu quan trọng hơn Mỹ, sư đi rồi sư sẽ về Châu Âu. Mỹ chỉ là chỗ đi mà Châu Âu là chỗ về, cho nên sư mới đi vé khứ hồi. Còn nếu từ Châu Âu về mà sư đi vé 1 chiều, vé 1 way không phải vé road trip thì điều đó cho thấy trong lòng sư nước Mỹ vẫn còn quan trọng và là 1 cõi đi về của sư. Các vị có nghe kịp không?

Cho nên cũng là đi đó nhưng mà đi bằng vé khứ hồi hay là vé 1 chiều. Đời sống tâm linh của chúng ta cũng vậy, chúng ta là phật tử, mỗi ngày chúng ta nghe đạo, chúng ta làm hành giả, chúng ta thường xuyên đi các thiền viện vipassana bên Miền Điện bla bla ... nhưng mà vẫn phải tự hỏi lòng mình 1 câu hỏi thường trực như thế này:

“Ta đang tu hành bằng vé 1 chiều hay 2 chiều?”

Vì sao? Vì con đường vào rừng cũng chính là con đường ra khỏi rừng, vấn đề là chúng ta quay lưng ra hướng nào. Nếu quay lưng ra ngoài phố nghĩa là chúng ta đang đi vào rừng, nếu phố nằm trước mặt thì rừng lát nữa sẽ nằm sau lưng. Chúng ta đang hướng tới cái gì, nó rất là quan trọng. Chúng ta đang đi thì đời sống tâm linh của chúng ta nó sẽ theo phương hướng đó mà nó đi tới hay là lùi.

Chúng sanh ở cõi dục cũng chia ra nhiều hạng, thưa quý vị. Ai cũng thích trốn khổ tìm vui hết, ai cũng thích sợ khổ hết, nhưng mà trong đám này chia làm 2 nhóm. 1 nhóm trốn khổ tìm vui bằng cách làm toàn chuyện tầm bậy không à, cho nên nó trốn khổ tìm vui cuối cùng nó sanh về chỗ khổ cực kỳ. Còn nhóm thứ 2 trốn khổ tìm vui bằng cách làm toàn việc lành, việc thiện, bố thí, trì giới, cung kính, phục vụ chánh pháp, nghe pháp, hồi hướng bla bla... cho nên chết rồi sanh về cõi lành.

Có 1 điều là ngay trong lúc thực hiện các điều lành để mong cầu sanh về cảnh này cảnh kia thì ở trong kinh Đức Phật Ngài dạy rằng, ngay khoảnh khắc làm ác thì vô minh đã có mặt để hiểu rồi, nhưng mà nói rằng họ đang làm lành, làm thiện với lòng muốn được hưởng thụ quả báo đền bù thì đối với Ngài đó cũng là 1 kiểu vô minh gián tiếp. Trong nhà Phật gọi đó là phúc hành đó quý vị, cũng là 1 kiểu.

Chúng sanh có nhiều loại, 1 loại muốn trốn khổ tìm vui nhưng lại làm toàn chuyện tầm bậy, loại thứ 2 muốn trốn khổ tìm vui mà nó làm toàn chuyện tốt để nó hưởng lạc, rồi có loại thứ 3 nữa tức là nó trốn khổ tìm vui bằng cách là nó chê những cái niềm vui thấp để nó hướng tới những cái niềm vui cao. Niềm vui thấp là gì ta? Là phải lệ thuộc trăm phần trăm trong những gì thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng, nó bèn có 1 loại chúng sanh khác cao cấp hơn, nó chán cái vụ thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng, nó chán cái chuyện phải lệ thuộc năm căn vật chất, nó chán chuyện phải lệ thuộc yêu, thương, ghét, hận, nó chán nó lăm, nó muốn đi về 1 cảnh giới không còn nam nữ, không còn phải ngửi, nếm, đụng, không còn phải vinh nhục, không còn phải có đấu tranh, không còn phải có giành giật nữa. Nó muốn ở đó 1 cảnh giới chỉ có hít vào, thở ra, chỉ có hít vào mỉm cười và thở ra cười mỉm mà thôi.

Các vị nghe kịp chưa?

Có 1 loại chúng sanh nữa là nó chán luôn tất cả hình thức hiện hữu. Nó thấy rằng dầu hưởng dục cũng là khổ, bị sa đọa thì dĩ nhiên khổ, mà dầu đắc thiên về các cõi thiên cũng là khổ, bây giờ không còn tái sanh nữa mới hết khổ. Vì sao?

Là vì còn về cõi thiên thì sẽ có lúc mãn thọ rồi cũng trở về chỗ cũ thôi quý vị. Cho nên bèn có 1 loại chúng sanh thứ 4.

Loại 1: Làm chuyện bậy bạ để trốn khổ tìm vui.

Loại 2: Làm các việc lành nhưng còn mong hưởng dục.

Loại 3: Chỉ tu thiên để lia 5 dục.

Loại 4: Bỏ hết tất cả vừa dục vừa thiên không còn muốn sanh tử nữa.

Tổng cộng có 4 khuynh hướng ở đời mà gọi theo thuật ngữ của giáo lý Duyên Khởi là Ác Hành, Thiện Hành và Giải Thoát Hành. Có tất cả là nhiều loại như vậy.

Tại sao gọi là 4 là bởi vì có Bất Động Hành nhưng ở đây tôi gom chung vô Phúc Hành luôn.

Ở đây chỉ nói đến 3 hành.

Ác Hành dẫn về 4 cõi đọa.

Thiện Hành dẫn về các cõi lành: Dục Thiên hoặc Phạm Thiên.

Giải Thoát Hành: nhằm chán tam giới tu tập Niệm Xứ để không còn tái sinh.

Đời sống tâm linh của mình được nuôi dưỡng bằng thứ dưỡng tố nào, cái gì mình thích thì nó là dưỡng tố đã đành mà cái mình ghét nó cũng là 1 thứ dưỡng tố nữa, thừa quý vị.

Giống như trong cơ thể mình, nó có những thứ tương sinh và những thứ tương khắc thì đều là những thứ mình gọi là thực phẩm được hết. Những thứ mình ăn vô nó hại mình cũng là thực phẩm, mà mình ăn vô nó giúp mình cũng gọi là thực phẩm, có điều là thứ độc, thứ không độc, thứ độc hại và thứ bổ dưỡng. Vậy thôi.

Ở đây cũng vậy, chúng sanh hễ sanh ra trong đời, mỗi người hễ có thân là bắt buộc phải có điều kiện sinh hoạt, điều kiện tồn tại. Và tùy thuộc vào điều kiện tồn tại đó mà thân chúng ta ra sao và tâm chúng ta ra sao.

Hôm nay nếu có người hỏi tôi cái gì làm nên thế giới này thì tôi sẽ có nhiều cách trả lời, trong đó có 1 cách, đó là: “Thế giới này là chỗ tiêu thụ thực phẩm”. Hết.

Có người hỏi thế giới này là cái gì? Tôi sẽ nói: “Dạ thưa quý vị, Thế giới này chỉ là chỗ tiêu thụ thực phẩm thôi”. Có 1 đũa nó không có răng, nó bú bình, có 1 đũa nó ngáp ngáp nó gần chết, nó phải sống bằng life support, bằng các bình dưỡng khí, nó vô thức ăn bằng cỏ hợng. Nhưng có đũa nó đủ răng đủ cỏ thì nó ăn tất cả những thứ nào có thể nhai, có thể nuốt được.

Và cũng trong thế giới này, ai là người đã tạo ra thiên đường, ai đã tạo ra địa ngục, ai đã tạo ra cõi nhân gian này? Dạ thưa chính là những thực khách. Chính những thực khách của cõi Sa Bà này đã tạo nên thế giới buồn vui này.

Tất cả chúng ta trong cõi đời này đều là những thực khách, thưa quý vị.

Giảng ở đây mới thấy kinh, rất là thơ mộng. Thơ mộng hay không là do mình.
Qua bài giảng này mới thấy, kể từ hôm nay tôi đã hiểu rồi.

Chính tôi, và bà con tôi
bạn bè tôi, kẻ thù của tôi

nguyên 1 lũ chúng tôi đầu thai làm thế kỷ

Một đời người u uất bết chơi vơi

Bữa nay giảng tới đây 4h đủ rồi, hôm nay chúng ta chỉ nói thức ăn thôi, chúng ta là những thực khách trong cuộc đời này và tùy thuộc vào việc chúng ta ăn cái gì, uống cái gì và thuốc men ra sao nên hình hài và đời sống tâm linh của ta nó như thế nào, nó đang như thế nào và trên nền tảng của tâm thân sinh lý. Tâm sinh lý hôm nay nó đang ra sao thì nó sẽ có 1 tác động đặc biệt quan trọng ảnh hưởng đến tâm thân tâm sinh lý của mai sau.

Nhớ nha, những gì ta ăn, uống, nhai, nuốt, suy tư ngay bây giờ tuyệt đối ảnh hưởng đến đời sau kiếp khác.

Tôi nhắc lại lần nữa, đừng có nghĩ rằng đĩa rau luộc trưa nay trên bàn ăn trưa nay (tôi nói nghĩa đen chứ không phải nghĩa bóng) nó không ảnh hưởng tới đời sau kiếp khác. Tôi không đồng ý, vì sao? Là vì chính đĩa rau đó, mình đã ăn với tâm trạng gì? Thừa quý vị.

Chính cái kiểu ăn, ăn gì không quan trọng, quan trọng là mình ăn bằng tâm trạng gì. Muốn có tâm trạng gì thì nó quay trở lại món đó là món gì, như vậy thì bản thân đĩa rau luộc cũng quan trọng, mà tâm tư người ăn cũng quan trọng. Chính 2 cái đó để lại 1 di sản gọi là báo ứng cho đời sau kiếp khác mà mình không có tin.

Tôi vd các vị tin liền. Tại sao hôm nay có người thích ăn chay? tại sao hôm nay có người thương thú vật không nở ăn mặn? Sao vậy? Vì kiếp xưa họ cũng đã từng sống trong 1 điều kiện đặc biệt nào đó.

Ở đây tôi xin nói trước, ở đây tôi không đụng chạm tới vấn đề tế nhị là chay mặn theo tín ngưỡng tôn giáo, tôi chỉ vd thôi nha.

Cho nên tại sao thằng Tèo nó ăn đĩa rau đó, mà đĩa rau đó lại giúp cho nó về đời sống tâm linh. Mà tới thằng Tý thì đĩa rau đó nó chẳng có giá trị gì hết.

Bởi vì sao? Vì tùy cách mình ăn bằng tâm trạng gì. Có những người hôm nay nè, họ có thể ngồi đang tâm lấy búa gõ đầu con khi múc óc của nó ra để ăn. Trong khi đó có những người chỉ bỏ tiền ra mua 1 miếng thịt bằng bàn tay mà họ thấy ăn không nở rồi, có người họ thấy máu là họ xiui rồi. Có người hôm nay lại sẵn sàng đẩy người khác vào cảnh tan nhà, nát cửa để cho mình vinh thân, phì gia, để được hưởng thụ cảnh dư tiền, dư của, bất chấp người khác ra sao. Đó cũng là 1 cái kiểu ăn, kiểu uống của mình. Rất là quan trọng.

OK chúc các vị 1 ngày vui, 1 đêm an lành nhiều mộng đẹp, xin hẹn lại nhau ngày mai.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.
